Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2725 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ HAI 19 và THỨ BA 20 AVRIL 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI [illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	Ngoại-quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-DUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
[illegible]
Une seule insertion . . . . [illegible]
Par contrat annuel
Par contrat [illegible] [illegible]
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le [illegible]
On traite à forfait pour les contrats importants.

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 4972

Cái nỗi khổ của dân mình vì không biết luật

Pháp-luật của nhà-nước lập ra là cốt để bênh vực quyền lợi cho dân; làm một người dân ai cũng có cái quyền-lợi cần phải có pháp-luật bênh vực cho thì ai cũng nên có ít nhiều thường-thức về pháp-luật.

Người các nước văn-minh ai cũng có cái thường-thức về pháp-luật, coi pháp-luật như cái bùa hộ thân, coi tòa án như cái nơi thác-mệnh, coi quan tòa thầy kiện cũng như những tay võ sĩ ủng-vệ cho mình; sự tới lui tại tòa án; giao-thiệp với quan tòa thầy kiện là thường, không cần phải có người vạch kế bày mưu, đưa đường chỉ nẻo cho nữa; lúc có công chuyện gì can-thiệp tới tòa án thì cứ việc trực-tiếp với thầy kiện, với quan tòa mà phân trần khúc-trực, bày tỏ ngay gian, không nảy ra có cái hạng cò mồi, cư-trung kiếm chác được.

Người mình thì không thế. Pháp-luật của nhà nước đặt ra, sửa đi đổi lại không phải là không tường mật, các nha-môn thẩm-phán, các qui điền tố-tụng, các thể lệ án-kiện không phải là không minh bạch rõ ràng, mà tự con mắt lỗ tai của dân mình thì vẫn ngơ ngơ ngẩn ngẩn ù-lỳ chẳng mấy người là hiểu biết cái gì vào cái gì cả, chẳng biết thế nào là dự-thẩm, thế nào là chung thẩm, thế nào là nhị-cấp, thế nào là sơ-cấp, thế nào là thỉnh-cầu thế nào là kháng cáo v. v.; Cho đến ông thầy kiện, ông quan tòa là những người danh sắc đã phân minh, chức quyền đã tỏ rõ lắm, mà còn có người lầm tưởng ông thầy kiện cũng có quyền xử việc, ông quan tòa cũng có thể đút tiền; tệ nữa lại có người không biết thuê thầy kiện, vào quan tòa là thế nào cả; vì thế cho nên rủi ro có câu chuyện gì can-thiệp tới tòa án thì hồ-đồ luống-cuống, khiếp sợ nhôn-nhao rồi lên đi tìm thầy tìm thợ, vào cửa nọ ra cửa kia, việc mình chẳng rõ là khúc là trực là ngay là gian, gì cũng cứ chắc ở cái thế-lực kim-tiền, cái mưu-mô thầy thợ. Cái hạng cò mồi mới lợi dụng được cái ngu ngốc của mình mà vật như vật bò, đối như đối trẻ; đã lọt vào cái cạm côn-biển vô nghì của nó, thôi thế là sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi, cái cạm của nó tức là cái vực sâu tan cửa nát nhà, khuynh-gia bại-sản của mình.

Vừa đây ký-giả có dịp được biết chuyện một người dân làm ruộng ở nhà quê, vì nhà mất cướp đã mấy tháng nay, việc còn đang truy-cứu tại huyện tại tòa, chầu-chực mãi lôi thôi, chưa thấy ăn thua gì cả; khi đó có ngay một bác cò mồi, gạ đưa một trăm đồng bạc để lo ở tòa án Hà nội cho thì đảng cướp sẽ tróc-nã được liền, mà bao nhiêu sự tổn hại về cái cướp sẽ được bồi thường hết; câu nói [illegible] như thế, mà anh dân làm ruộng đến nỗi mắc lừa; thế là cái nạn cướp đêm chưa dứt, lại kế đến cái nạn cướp ngày, một trăm đồng bạc là cái của mồ hôi nước mắt, để dành ăn nhịn trong bao lâu, khi không đội nón ra đi để cung cái sự ăn sài huy hoắc cho một đứa ăn dưng ngồi rồi, sinh nhai sâu mọt. Nghĩ cái tình cảnh anh dân làm ruộng đó mà thật đáng thương thay! Nhưng cái tình cảnh đáng thương như thế có phải chỉ một anh dân ruộng đó mà thôi đâu; còn biết bao nhiêu người hiền lành phác-thực, ăn kiệm ở cần, cũng chỉ vì khờ dại hớ-hênh, không thông-thuộc quan-quyền, am-hiểu pháp-luật mà bị cái hạng cò mồi tán-tỉnh cách này, lừa gạt cách khác, có khi hại đến gấp năm gấp bảy thế nữa mà ăn năn thì sự đã rồi!

Ôi! cái nỗi khổ của bọn dân ngu mình, vì thiếu cái thường-thức về pháp-luật mà gây nên, thật không biết đến đâu mà kể xiết, làm ăn thì thua lừa mắc lận, bị những kẻ gian ngoan xảo quyệt nó ăn sống nuốt tươi, ra ngoài thì nhát-nhút để hèn, bị những kẻ ỷ-thế cậy quyền nó đè đầu cưỡi cổ, trông ông thông ông đề đã mắt xanh mày xám, thấy cậu cai cậu lệ cũng phách lạc hồn xiêu động có việc đến công-môn thì chỉ có một cái «tốt lễ dễ van» là cái phương-pháp tự-vệ độc nhất vô nhị, tứ phương phương nào không phải vái, ai bảo xuôi hay xuôi, ai bảo ngược hay ngược, còn biết đâu mà lựa chọn, mà tránh khỏi được cái thủ-đoạn của những kẻ gạt của lừa người.

Muốn mong cho dân mình có ngày thoát khỏi cái nỗi khổ ấy được thì phải nhờ về sự giáo-dục có phổ-cập, nhân-dân ai cũng có cái thường-thức về pháp-luật, như ở các nước văn-minh; đến ngày ấy thì cho dù chính ông quan tòa, ông thầy kiện cũng không hề vi-việt được pháp luật mà làm được những chuyện phạm nhân-đạo, trái công bằng, chứ đừng nói đến những hạng cò mồi, còn làm sao mọc mũi ở dưới chỗ quang-thiên hóa nhật được nữa. Nhưng trong cái lúc nhân dân mình còn chưa tới cái trình-độ ấy, về những công chuyện có can-thiệp tới tòa án còn phải có người vạch kế bày mưu, đưa đường chỉ nẻo cho, thì ta cũng nên mong có được những người có học-thức, có lương-tâm, công bình đứng-đắn làm người môi-giới về đường pháp luật cho nhân-dân, ai có công việc gì tới mình thì bày bảo giùm cho thực-thà, lo liệu giùm cho chu-tất, như thế cũng đỡ cho nhân-dân mình khỏi cái nỗi khổ lừa người gạt của với cái hạng cò mồi vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 16 Avril 1926

Việc nước Pháp

Nguyên-lão nghị-viện đã ưng-chuẩn sổ chi-thu bộ mỹ-thuật, bộ học chuyên-môn, bộ nội-vụ, và bộ các miền giải thoát.

Số nhập-cảng về ba tháng mới rồi, được là 14,822,918,000 quan, hoa số xuất-cảng được 1.165 258,000 quan.

Việc ở Ma-roc

[illegible] Simon ở Audjia ngày thứ năm Đại-tướng Mangin đã tiếp ngài. Hai đại tướng đã đến nơi chiến trường. Có lẽ trước ngày thứ hai này, hai bên chưa bắt đầu điều đình với nhau.

Các báo nói nếu bắt Abd el-Krim lánh xa, và để một số trả binh dễ dàng, thì cuộc hòa bình có thể lâu bền được.

Hai phái bộ nước Pháp, và Tây-ban-nha trước nhất sẽ điều-đình một cuộc đình chiến. Các điều kiện về việc đình-chiến phải làm sao khiến cho hai nước có thể biết rõ được tình thế địch quân

Việc nước Anh

Tại Londres, M. Baldwin, và quan thượng-thư bộ lao động đã tiếp các hội viên về hội-đồng trị-sự hội liên-hiệp thợ mỏ. Sau cuộc hội kiến ấy, các [illegible] rằng nay mai lại có thể điều-đình với các chủ mỏ được.

Việc nước Đức

Trong bức thư của nước Đức đáp lại hội Vạn quốc, có nói nước Đức ưng-dự cuộc hội nghị nay mai, song về cái vấn-đề nước Đức vào hội Vạn-quốc thì vẫn giữ quyền tự do hành-động.

Việc nước Ý

Một đội quân nước Ý đã đi tàu tới địa hạt Nogal, về phần Somalie của nước Ý, để đặt cuộc trực tiếp quản-trị.

Việc nước Yougoslavie

Tại Belgrade, M. Ouzounovitch, tổng lý tòa nội-các xét ra không sao cứ để nguyên toàn nội-các cũ được, nên đã từ chức để cử người thế-chân M. Stéphane Raditch, vì M. Raditch không chịu từ-chức.

Việc ở Nhật-bản

Trong cái điều khoản của Nhật-bản tại cuộc hội-nghị dự-bị kinh tế tại Genève, có các khoản nói về sự sửa đổi thể lệ hạn chế việc buôn-bán ở dọc bờ bể, việc giảm quan-thuế về hàng hóa nhập-cảng và xuất cảng, việc bãi các khoản giao-ước về các ngạch thuế và các giá hàng, việc bãi cái khoản tối huệ quốc, việc cho bọn lao-động được tự do trú ngụ ở khắp các nơi, và nhất là việc bình-đẳng trong sự vận-tải hàng hóa.

Việc nước Hoa-kỳ

Binh gia Hoa kỳ mới mua rất nhiều xe ô tô.

Các nhà lãnh tụ đảng thợ thuyền có xin cho việc uống rượu vang, và rượu bia được tự-do, nhưng xin bắt các cửa hàng uống rượu phải đóng cửa.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Việc ở Thượng-hải

Tại một cuộc hội-nghị của các nhà đóng thuế ở tô-giới quốc-tế, ngày [illegible] 4 Avril, các hội viên đồng thanh [illegible] cho người Trung-hoa cử ba đại-biểu tại hội đồng thành-phố.

Việc ở Mãn-châu

Cứ theo như tin tức của Chánh-phủ Phụng-thiên lại cáo cho các báo ở Mãn-châu, thì từ ngày 28 Janvier [illegible] mà chưa được như ý, vậy nay nên quân Phụng-thiên đánh được Bắc-kinh. Trương không công-nhận cho Karakhan được hưởng cái quyền miễn-nghị. *(Indopacifi)*

Bàu cử tư-vấn nghị-viên

PHÚ-THỌ

Dân nghị-viên

Khu thứ nhất

M. Lưu-văn-Điền được 211 phiếu trúng cử.

Khu thứ hai

M. Hoàng-văn Uẩn được 191 phiếu trúng cử.

Thương nghị viên

MM. Ph. quang Đại được 455 phiếu trúng cử.

[illegible] trúng cử.

HANOI

Thương đại biểu

Chủ nhật trước chưa ai hợp lệ nên hôm qua lại phải bàu lại.

Số người có tên trong sổ bàu cử 1254

Số người đi bàu 392

Các nhà trúng-cử được:

MM. Bùi-h-Tín được 208 phiếu trúng cử

Ng-văn Đa — 190 — trúng cử

Hoàng-q.-Thịnh — 181 —

Ng.-đăng Phát — 176 —

VĂN UYỂN

Sầu

Người hỏi ta sầu bởi tại sao?
Ta sầu há phải vị ta đâu?
Sở người lầm chuyện [illegible]
qua.
Chẳng biết sầu nên ta phải sầu!

Ông sư

Đã chán nhân-gian đất lửa phiền,
Lên vui hoa cỏ [illegible] nguyên.
Ba hồi mõ cá tan niềm tục,
Một quyển kinh hoàng tỉnh giấc duyên
Thủy-trúc vân sơn là bạn cũ,
Phong-hoa tuyết nguyệt ấy người quen!
Dẫu chưa nước Nhược non Bồng cũng,
Giữa cõi hồng-trần một đấng tiên!

Minh-Phượng

Tạo-hóa vô tình

Thẩn-thơ thơ thẩn đêm trường,
Số vê-duyên gặp những đường vô-
do yên!
Người buồn cảnh lại buồn thêm,
Vắng tri âm khó mà nên chuyện đời,
Bắc thang lên hỏi ông trời,
Cuộc tang-thương khéo vẽ vời xa chi!
Sự đời những muốn nằn-nì,
Chẳng hay trời đã giận gì lắm ngư!
Hỏi trăng trăng xế bóng mờ,
Hỏi hoa, hoa luống hững hờ với ai.
Hỏi mây, mây cuốn chân trời,
Hỏi gió, gió chẳng đoái người khách-
du.
Hỏi non, non cứ trơ trơ,
Hỏi nước, nước vẫn lờ đờ trong veo.
Cảnh tình luống những buồn teo,
Thuyền nan lững thững một chèo bể
sông.
Cảnh này ông biết chăng ông?!

. . . .

Đốc-thụ, Phạm-đình-Bin

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 25 độ

15 giờ 26 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 51
nhì,	9	90
ba,	9	30
Thóc hạng nhất,	6	[illegible]
Bắp ngô —	5	[illegible]

Giá bạc. — Kể từ ngày 19 Avril 1926 giá bạc ở [illegible] là [illegible]

Thị giá quốc trái.

Ngày 16 Avril 1926

3 °/.	hoàn dần		62 f. 00
3 ½ °/.	hoàn dần		»
4 °/.	vĩnh viễn	1917	46 f 75
4 °/.	»	1918	45 f. 65
6 °/.	»	1920	64 f 95
5 °/.	hoàn dần	1920	76 f. 20
4 °/.		1925	91 f. 25

Ngày 17 Avril 1926

3 °/.	vĩnh viễn	46 f. 45
5 °/.	1915-1916	56 f. 85

Tin tàu. — Tàu *Aden* mang thư sang Pháp, đường Anh, đến ngày 21 avril hồi 17 giờ ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 sáng 21 avril.

[illegible] Hanoi sẽ mở thêm một cái *guichet* phụ từ 20 đến 21 giờ.

Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp trừ những hóa vật có khai giá (valeur déclarée) không kể, đến ngày 20 avril hồi 16 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon qua Tourane. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 6 giờ 20 sáng 20 avril.

Tại nhà Bưu-điện chính Hanoi ngày 19 avril từ 20 đến 21 giờ sẽ mở một *guichet* phụ.

Tàu *Tonkin* mang thư đi Hongkong, đến ngày 20 avril hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ khởi-hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối hôm 19 avril.

Tàu «Paul Beau» đã khỏi mắc cạn — Ngày 16 vừa rồi quan Khâm sứ Cao-mên có điện trình quan Toàn-quyền rằng tàu Paul Beau nay đã khỏi mắc cạn và đã đi về Saigon rồi.

Cuộc hội Kermesse ngày hôm qua. — Hôm qua nhờ được buổi chiều trời êm ả không nắng gắt như mấy hôm trước mà cuộc hội *Kermesse* của Varenne phu nhân tổ chức giúp các hội thiện được thập phần hoàn hảo, người đi xem từ lúc khai hội cho đến tối không lúc nào vãn, Các quan và bạn thân-thương các tỉnh về coi cũng đông lắm.

Hội-đồng tổ-chức ước cái số tiền thu được tới 18 000 đồng. Khi nào sổ sách tính xong sẽ đăng báo để công-chúng biết.

∴

Danh sách các nhà hảo tâm gửi đồ chơi và tiền bạc giúp cuộc hội chợ phiên (kermesse) của Varenne phu-nhân tổ chức xin đăng tiếp theo như sau này:

1 *Các nhà cho đồ chơi:*

Mme Gallois, 11 Rue Raffenel, Hanoi: 1 manche d'ombrelle en argent; «La Perle», Rue Borgnis Desbordes, Hanoi: 8 vases à fleurs; Dong-Ich, 36 Rue du Coton, Hanoi: 1 plateau, 1 boite à bétel, et 2 vases laqués; Elèves de l'Ecole primaire supérieure des Jeunes Filles, Hanoi: 17 poupées: Mlle Alime Gilles, 91 Bd Gambetta, Hanoi. 1 mouchoir brodée; Mme Henri Legrand, Hanoi: 1 brûle parfum en cuivre; Nguyên-trong Dong, Sculpteur Ateliers des Arts indigènes, Hadong 1 plateau en bois sculpté; Mme Lecoeur, Hanoi: 1 robe et 1 bonnet d'enfant; Cie Nestlé, Haiphong; 40 boites de chocolat; Société indigène D'exploitation E. O., Haiphong: 1 lampe électrique portative; Mme Boueguignon, Haiphong: 3 bouteilles Quinquina: Rouang-phong-Chéong, Haiphong: 1 réveil matin; Thuân Hung, 19 Amiral Courbet, Haiphong: 1 danseuse cambodgienne en cuivre; Nguyên son-Ha, 46 Amiral Courbet, Haiphong: 2 tableaux peintures; Demande, Haiphong 1 poupée, 3 boites poudre de riz, 1 boite en [illegible]celaine, 1 bouteille d'eau de la [illegible], 1 bouteille eau végétale, 1 sac [illegible]; Guionaud, Haiphong; 1 cais[illegible]; Yagashima Yoko, 1 boite la[illegible] [illegible] Sa-Thu, 58 Rue Paul Doumer, Haiphong: 1 housse pour pousse; Mr St. Poulof, Services civils à Hungyên: 2 guéridons, 1 peau de panthère, 1 piedo de gru; M. Thai-lac, Commerçant, 26 Rue de la Soie, 30 paquets de farine; M. Tardieu, Ecole des Beaux-Arts. Hanoi: 3 tableaux: 1 kokomone.

2· *Các nhà cho tiền*

M. Rocher Becq, Gouvernement général, Hanoi: 10 p; Européens et Annamites de Kiên-An: 400 p.

Đám tang quan Đốc-học Léonet — Đám tang ông Georges Léonet, đốc học trường Thực-hành đã cử hành sáng hôm qua, hồi 8 giờ một cách rất long-trọng Khi bấy giờ bỗng nổi cơn vần vụ tối tăm, gió thổi ầm ầm, hạt mưa lã tã, cảnh tự-nhiên hình như cũng chia thảm chia sầu vậy. Trước giờ đám khởi hành, các quan chức, [illegible] thương Saint Paul.

Chấp phất có MM. Trombetta, Laurès, Norès, Mon lan, Phạm-Quỳnh, Nguyễn-bảo-Nghi, vừa Tây vừa Nam, thật tỏ được cái tình tình của tiên sinh trong lúc bình sinh đối với người Pháp người Nam như thế một nhà vậy.

Đứng chủ tang có M. Rémy chánh sở Địa-chính, Mme Levée, M. Paul Levée Mme Paul Levée, M. và Mme Raymond Jambert.

Các vòng hoa đem viếng nhiều lắm: ngoài những vòng của gia quyến, hãy kể mấy cái là: của ông Pasquier, của hội *Cercle de l'Union*, của các viên chức Tây Nam nha Học chính Bắc-kỳ, của ông giáo Nguyễn-bảo-Nghi và qui-quyến, của các giáo viên trường Thực-hành, của các học sinh trường Thực-hành, của đồng nhân Annam làm hội cercle de l'Union, của hội Ái-hữu các giáo chức Bắc-kỳ, của M. Lê-văn-Đạo, của các Cựu học sinh trường Thông-ngôn.

Quá 8 giờ, đám tang từ từ khởi hành xuống nghĩa địa Tây học-sinh trường Thực-hành đi hai bên và người đi đưa thì đi sau tang cữu. Trong số những người đi đưa thì nhớ được có quan Thống-sứ Robin, quan Khâm sứ Pasquier, quan nguyên-soái Benoist, quan đại-tá Bo[illegible], quan chánh sở kiểm-sát Tài-chánh Noès, quan cai-trị Alberti chánh văn phòng quan phủ Toàn-quyền quan cai trị Graffeuil đổng-lý phủ Thống-sứ, quan chánh tòa Thượng-thẩm Morché các quan cai trị E[illegible], G[illegible], Echinard, Fillion quan chánh sở Vin-tự de Feyssal, M. Crémet chánh nhà bảo-tàng Maurice Long, M Gracias, lãnh-sự Bồ-đào-nha, quan chánh Đốc-học Bắc kỳ, Lafferrandrie và phán bán, quan cai-trị Vayrac, M. Bérit De[illegible], thanh-tra Học-chính, M Bade[illegible] thanh-tra sở Kinh tế, các bác-sĩ [illegible] và Casaux, các ông luật sư Bo[illegible] và Mour'an, MM Imbert đốc học trường Sư-phạm và phu-nhân, Mme Chau-geant đốc-học trường nữ-học phố Lê-đức, các bà giáo Fra[illegible] và Pegam, MM. Laurent, Boze[illegible], [illegible], Maron, [illegible], Nguyễn-văn-Vĩnh chủ-nhiệm báo *Trung Bắc*, Trần-trọng-Kim thanh-tra Học-chính, Lê-v. Tân chủ nhà in, Lê-thành-Ý thanh-tra học-chính, Nguyễn qui-Toản trị-

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cứu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

phủ Tê-sơn, Trương qui-Bình giáo học trường Thực-hành, v. v. cùng các học trò quan Lébret là Mlle Pogm Q ỳnh chủ-nhiệm báo *Nam-phong*, Bùi ngọc-Hoàn tri-phủ Yên-khánh, Ng-v Ngọc, Ng quang Oánh thanh-tra Học-chính, Ng-v-Tế thanh-biện tại trường Bác-cổ Viễn-đông, các ông giáo Cao-văn-Khang, Đỗ-đình-Nghiêm, Ng-bảo-Nghi, Ng-ngọc-Quản, Phan-bá-Thuần, Trần-ngọc-Quang, Ng-xuân-Mai, Ng-đình Quế, Mai-du-Lân chủ-nhiệm báo *Thực-nghiệp*, Ngô bằng-Giục, Ng-bửu-Liên, Ng-văn-Tố ông tại tòa Đốc lý, Ng-v-Vinh tri-phủ. Ngô-v-Viện, Đỗ-đức-Cẩn, Lê-văn-Ý, Ng v-Dụ thanh-tra và thư-ký tòa Thương-chính, Phạm-v-Quế thương mại, Lê-v Quế, Ng-văn-Tuyển, Trần-đức Huy, Ng-bá-Giêm tại phủ Thống sứ Trần-văn Quang nghị-viên, Ng v-Luận, Phạm-huy-Lục quản-lý và chủ bút báo *Trung-Bắc*, v. v.

Khi tới nghĩa-địa thì ông Trombetta đốc-học các trường Pháp-Việt đạo Bắc Hanoi, thay mặt hội Ái-hữu các giáo-viên Pháp, ông Phạm-Quỳnh thay mặt các ông học sinh trường Thông-ngôn, ông Lefebvre-Déciré thành đốc-học Bảo-hộ thay mặt Chính-phủ Bảo-hộ đều lần lượt đọc bài điếu tang rất là cảm động, khiến cho những người đi đưa đều khôn cầm giọt lụy.

Bài điếu-tang ông Phạm Quỳnh thuật lại sự nghiệp của Lébret tiên-sinh đối với trường Thông-ngôn trong trường đã xuất-sản được nhiều người thành đạt hoặc tòng sự với Chính-phủ bảo-hộ, hoặc làm quan chức làm kỹ-nghệ thương-mại, hoặc làm thầy thuốc, làm báo, văn văn. Tiên-sinh thật là một ông thầy thực hết lòng yêu mến học-trò, chẳng những khi còn ở nhà trường mà cả đến lúc học-trò đã thành đạt cũng vậy. Bởi thế không ai là người không kính-phục, không nhớ ơn tiên-sinh mấy mã. Những người vào quãng từ 30 đến 40 tuổi bây giờ, phần nhiều đều là học-trò cũ của tiên-sinh cả mà làm người trong bọn ta lại có cả con em mới đây cũng là học-trò của tiên-sinh nữa, v. v

Liên-cứu tiên-sinh rạy để tạm ở nghĩa-địa, đó sau sẽ chở về quê quán.

Xem đám tang của Lébret tiên-sinh ngày hôm qua thực là người Nam, học trò Nam đi đưa đám ít thì đã rõ-ràng phần ở các thầy dù là người Tây hay người Nam, hễ ai đối hết lòng yêu-mến, dạy dỗ học-trò ra, thì học-trò không khi nào lại quên ơn được. Lébret tiên-sinh được các môn-sinh yêu-mến thương-nhớ như-vậy là tại tiên-sinh xưa nay đối tận tụy với nghĩa-vụ, có lòng âu-yếm học-trò, không một người nào là tiên-sinh không nhớ mãi thuở tàn, không như các giáo-chức khác phải gọi học trò bằng cái số thứ tự ở trong lớp, và đến khi học-trò thôi học rồi, sống một lòng âu sầu như thế. Những cái đáo tình ấy, thật các giáo-sư ít ai được như vậy.

Bởi thế mà ta chưa từng thấy đám tang quí quan nào ở bên này được người An-nam thật lòng thương tiếc như đám tang Lébret Tiên-sinh vậy.

Muốn bán lại một cái ô-tô kiểu Dodge, 24 mã-lực, 4-5 chỗ ngồi, máy khỏe, chạy rất tốt, giá 800$ Hỏi tại xưởng AVIAT. 5.638

Tiệc trà của hội Ái-hữu liên hiệp mừng quan Toàn-quyền. — Chiều thứ bảy hội Liên-hiệp ái-hữu của các viên chức An-nam công sự các sở Nhà-nước, nhân hội mới thành lập có mở tiệc trà mừng quan Toàn-quyền tại nhà hội Khai-trí tiến-đức. Các quí quan đến dự tiệc mốc 100 vị, còn các viên chức ta thuộc về các ngạch của hội Liên-hiệp thì mốc 800 ông. Ông chánh phó bộ-trưởng đều đọc diễn-văn và quan Toàn-quyền có đáp từ. Trong dịp hội thành lập, quan Toàn-quyền có thưởng Long-bội-tinh và Danh-dự bội-tinh cho viên-chức nhiều lắm. Trong một số sau ban-quản sẽ đăng danh-sách các ông được thưởng.

Quan Toàn-quyền đến tự-tâm trường Tabe dục. — Sáng hôm qua hồi 10 giờ quan Toàn-quyền Varenne có đến thăm trường Thể dục tại đường H.E. Ông Nguyễn-Lễ là đốc-học trường thể-dục có đưa các ông trong hội đồng trường và các ông giáo dạy tại đó, giới thiệu cùng quan Toàn-quyền. Đoàn rồi ông Trịnh-văn Hợi và các ông giáo cho học trò tập thể-thao, tập chạy, tập nhảy để quan Toàn quyền xem. Mãi qua 11 giờ ngài mới ra về và ngài lấy làm ngợi khen lắm.

Hội ái-hữu ngạch các tòa sứ. — Nay trích một số tiền 50 đồng trợ cấp cho hội ái-hữu ngạch các tòa sứ Bảo hộ về năm 1926.

Hội đồng Bảo-hộ. — Hội-đồng Bảo-hộ đã họp tại phủ Thống-sứ ngày thứ bảy vừa rồi 17 avril 1926. Trong chương-trình bàn có các việc sau này:

Dự thảo nghị định bãi việc đấu giá 14 6 ha 7 đất bãi bồ ở Mễ-lâm (Namđịnh).

Dự thảo nghị định về thuế khám bệnh các súc vật;

Duyệt y việc bỏ thầu đặt đường điện thoại ở Đồ-sơn và Kiến-an;

Duyệt y số điện lộ về việc cấp thuế lò thứ 8, thứ 9 ở đất bãi bồ Mễ lâm (Nam-định).

Dự thảo nghị định về việc cho phép đem số tiền sản của làng ở dân chia Courrat và Pé ou cả ở Phúc-yên, nộp về năm 1925, vào kho trữ-bị;

Đơn xin nhượng thổ của ông Mlle Nghiêm văn-Tiến và Nguyễn-tín-Thông;

Đơn Mme Lê-thị-Hưng xin khẩn đất ở Yên bay;

Đơn M. Rouet xin khẩn đất ở Phú-thọ;

Dự thảo nghị định đem số tiền sản công dân ở tỉnh Nam-định chia lại về năm 1921 là 1.000 đồng, nay đem số năm 1926 vào văn.

Y-khoa bác-sĩ Serrailhé

35 phố 5, phố Thợ-nhuộm, Giấy nói 336

Xét-nghiệm nước-mũi, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh sốt, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và bệnh trẻ con.

Mở được tiếng Annam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 6 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa.

Hội-đồng quản-bị của Đông-dương. — Trong kỳ Hội-đồng quản-bị của Đông-dương họp tại Hanoi ngày 12 avril vừa rồi, có quan Toàn-quyền Alexandre Varenne chủ tọa, thì Hội-đồng có bàn đến việc trả tiền cho việc lập đồn điền và sửa sang lính Annam được sung-túc hơn.

Hội-đồng lưu ý nhất là những điều khẩn của các binh lính đã có vợ con rồi, cho nên quan Toàn-quyền định trích 200.000 đồng lấy vào số dự-toán năm 1926 và 1927 để làm ngay nhà ở trong các nơi đồn-bốt cho các binh lính khổ-đỏ đã có vợ con rồi.

Sau nữa những người ký lại được phụ-cấp thêm mỗi ngày 4 xu và được lĩnh như trợ về trước kể từ ngày 1er Janvier 1926. Về khoản sau này có các linh khổ-xanh cũng được hưởng.

Việc bãi khóa ở trường Bảo-hộ. — Về việc học-trò đồng ý biểu tình trái lệ-luật ở trường Bảo hộ mới rồi, quan trên đã ra lệnh trừng-phạt như sau này:

1. 23 người học-trò ban trung-học bản xứ phải trục hầu ông Giám-học. Trong số ấy, những người nào đã được học-bổng hay là được miễn tiền học-phí trong khi ở nhà trường thì sau này gia-quyến sẽ phải bồi-hoàn lại.

Sau nữa, lại định rằng những học trò ấy ở trong một thời-hạn là 3 năm không được vào học các trường [illegible] nhà nước.

2. 169 người học-trò ở năm thứ nhất ban trung học bản-xứ và các lớp sơ đẳng tiểu-học mà theo như ngày đã học không tựu trường thì nay phải trục tạm cho sẵn hết sự nghỉ hè trong chín tháng này.

3. Còn 17 người có dự việc bãi khóa mà ngày học đã tựu trường thì phải mất học bổng hoặc không được miễn khoản học phí mà trước kia đã được hưởng.

Thống-sứ phải lại cáo.

Việc bảo cử Tư-vấn nghị-viện Bắc-kỳ. — Nay sẽ một hội-đồng để xét các việc khiếu-nại trong kỳ bảo-cử nghị-viện Tư-vấn Bắc-kỳ vừa rồi. Hội-đồng ấy có các viên-chức sau này:

MM. Bride, giám-đốc việc [illegible] hội-đồng, Lê-trung-Ngọc và Ng-đình-Qu, tổng-đốc tại tòa Thượng-thẩm.

Giờ tử đức Hùng. — Hội đồng đồ-tiên trên Việt trì năm nay vào ngày thứ ba 20, thứ tư 21 và thứ năm 22 avril tức là ngày 9 10, 11 tháng ba ta.

Ngày đại tế, các quan hàng tỉnh làm lễ quốc tế chính vào ngày 10 ta, tức là 21 avril, bắt đầu từ hồi 9 giờ sáng. Sau khi tế xong, sẽ có rước xách to lắm.

Ai cũng biết đền cổ tích này đã [illegible] kể là một nơi đô-hội, thờ được quốc tổ của nước ta và đời Hồng-bàng, thì ấy đáng có ở Phong-châu 2879 — 258 trước Thiên-chúa)

Nhà Hồng-bàng có thấy có 18 đời vua, chia nước ra làm 15 bộ, mà Gia cũng là gồm cả Nam-định, Hà-đông và Hưng-yên bây giờ.

Phàm người nước Nam, ai mà chẳng còn phải nhắc đến cái hồi về vang thuở ấy của nước mình; bởi vậy hễ ngày mồng mười xứ đấy nhau tới trước mộ tổ Hùng Triều-vương mà làm lễ khẩn đền một cái mới cam tâm.

Sau đây tưởng nên nhắc lại đường đi lên đền Hùng như sau này:

Đi xe hỏa thì đi lên tới ga Tiên-kiên xuống, đi ô-tô thì đi con đường [illegible] Tuyên-quang), đi khỏi Việt-trì chừng 15 km về phía Bắc, tại thấy đền ở trên một cái núi về phía tây, cách đường cái chừng 1 km.

BẦU-CỬ NGHỊ-VIÊN ĐẠI-BIỂU THƯƠNG-MẠI HANOI

Kỳ chiều-nhật trước, các nhà thương-mại Hanoi đã có lòng yêu bỏ vé bầu cho tôi được đứng đầu phiếu, kỳ tái-tuyển hôm qua, nhờ các ngài tôi lại được trúng tuyển nghị-viện đại-biểu các ngài, vậy tôi xin có lời chân trọng này, để cảm ơn tất cả các ngài có quyền tuyển-cử.

* * *

Nhân dịp tôi xin có lời chào các ông nghị cùng đồng sự với tôi ở viện kỳ trước mà kỳ này không tái cử nữa, thì tôi lấy làm tiếc không sẽ cùng nhau lại ở chốn nghị-trường lần nay, tuy vậy mà tôi cũng vẫn một lòng kính mến các ngài là bạn đồng-sự cũ.

* * *

Kỳ bầu lại hôm qua, thế là chư nghị-viên toàn kỳ trúng tuyển đã đủ số nhà nước định, cả tôi cũng được hân-hạnh có lời hoan-nghênh tất cả chư nghị-viên toàn kỳ và mừng các ngài mới trúng tuyển và mong đến kỳ đại-hội-đồng sẽ được gặp các ngài, nhưng mong rằng kỳ này nhưng mong rằng kỳ này các ngài đem hết công-tâm nghị-lực vào việc công-ích hơn kỳ trước thì tôi cũng sẽ xin biểu đồng-tình với các ngài.

Bùi-Huy-Tín
Nghị-viên ban thương-mại Hanoi

Ce. 19 Avril 1926
5.643

Tại hiệu BÁO CHÉ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm phẩo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh mứt kẹo. 3001

Nhà chớp-ảnh hàng Quại Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH

Từ thứ bảy 10 Avril đến thứ năm 17 Avril 1926

Hiệu LAURÉA FILMS diễn tích

TRẺ CỦA TÔI

hay là

Bường sám hối của người mùa rồi

Bi-kịch rất lớn có tâm đoạn

Cảnh con hát giọng rất não-nuột

Tích hay đa nỗi thống

VAI TRÒ

Ansonia	đóng vai	Người mùa rồi
Gina Relly	—	Paulette Mous
Ed. Mahé	—	Frédérick
Jo-Roulette	—	Wanda, Nữ kỳ-mi
Hu-Seymon	—	La P'tite
Riri-Fortoul	—	Le P'tit

Chiều nào cũng bán vé tự ba giờ đến năm rưỡi ở nhà chớp-bóng

Đ.ÊN-THOẠI CINÉMA TONKINOIS số 546 3.009

Trang-Bắc Học Hiệu. — Trang Bắc Học-Hiệu sẽ lới bổ các năng trường học kiểu mới mở ở một nhà là ở phố nhà thờ (rue Lamblot) số 22 trước đền Phủ-Doãn, chữ tự công sở trường ở nhà nào khác hay là phố nào thì sẽ có yết-thị cho biết. Giờ học thì sáng từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 30 và chiều từ 2 giờ đến 3 giờ thôi. Các trò sơn đến mặt mình không có người nhà hoặc không có giấy xin thì nhà trường không chịu.

HIỆU BÁO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

MỚI RỒI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY 3002

CINÉMA PALACE

CHƯƠNG TRÌNH CHIẾU ĐÓNG

Từ thứ tư 14 đến thứ ba 20 Avril 1926

PATHÉ JOURNAL (Thời sự)

LA NUIT MYSTERIEUSE

Một phim bí-mật

Tích chuyện của D. M. GRIFFITH

6 đoạn rất hay rất vui

Phim ảnh của hội Les Artistes Associés

FAMILY CINÉMA

chiếu

1 — Phim ảnh tiểu-thuyết

LE VOILE MYSTERIEUX

2. — Phim ảnh rất có giá-trị

VING-ANS APRES 3.006

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Ô tô đè chết người. — Một bèm Phạm-văn-Lâm cầm máy ô-tô chạy lối Ng-đăng-Phát đi Đường Bưởi mà mải đi nhanh quá, đụng phải một cái xe bò chở đi, đè chết phải một người dân bà đương dắt cái xe bò kỷ Tòa phạt Phạm-văn-Lâm 1 năm tù, và 300 quan, mà bắt phải xe phải chịu tránh [illegible] phạt và tiền tổ hai.

Lấy trẻ xe hỏa hàng tre ngồi lung ba. Nguyễn-văn-Bạ, Ng-văn-Khiết và Ng-văn-Vi đều là thợ mộc, ở xe bỏa của công-ty Vân-Nam lấy về trong tư rồi lên tàu ngồi lung ba, đến lúc viên kiểm soát về bảnh khách bắt được bắt phải trả tiền tàu, không chịu trả nên làm bộ bảo kiện. Có trát đặt không đến hầu, tòa làm án vắng mặt: phạt mỗi tên 50 quan.

Lừa đảo. — Nguyễn một người tên là Nguyễn-văn-Miễn có đặt cơm đọc một cái khánh vàng đi chơi ở chợ Đồng-xuân và ý bị kẻ cắp cắt mất. Mới hôm Hoàng-văn-Lương và Ng-văn-Tín đến là là đe-đường và trước đã cam-đoan rồi, đó là biết nhà người ấy cũng nhận lấy tự xưng tên Lương là thầm ăn cắp ở chợ Đồng-xuân và nói rằng muốn lấy lại khánh vàng mất cắp thì cho ne hai đồng, thì nó sẽ bảo bọn đàn em mà trả lại. Người ấy tưởng thật, lấy 2 đồng đưa cho hai tên ấy, rồi thì mất ở không thấy đến nữa. Tòa phạt Hoàng-văn-Lương 6 tháng tù và Ng-văn-Tín 4 tháng tù.

Lừa tung ăn cắp. — Một bèm Ngô-văn-Bảo là lý trưởng cùng người làng tên là Chu và Bảo lên Hanoi mua hàn 48 đạo, định cùng nhau đặt xe bò về bán chơi, nhưng không may rủi đến ga tại xe lồn đi chạy rồi. Bấy giờ một người tên là Bảo mới đem cả đồ nhà chẳng bỏ ở phố Hà-trung rồ để hòm sau thì cả ở về nhau. Trong khi ngủ, Ngô-v-Bảo biết người lên là Cần trong ấy có 220 đồng, liền lấy ăn cắp cả, đến sáng hôm sau dậy sớm, tự sự có việc cần nói với chú nhà về trước. Khi người tên là Cần dậy thì thấy mất v. bạc tìm đâu cũng không thấy, mới đi trình cảnh. Còn Ngô văn-Bảo ăn cắp được tiền đem về thì có ông vú có hai nhiều tội đem giấu một nơi. Khi sắm sửa trâm đồ đến đi thì mới định chết. Đến tòa xét ra chứng cớ là ăn cắp tại một chỗ nhận là Lễ bắt được. Tòa phạt Ngô-v-Bảo 3 tháng tù.

Sửa pha nước lã. — Phạm-v-Trinh ở Văn-hộ bán sữa bò tươi muốn cầu được nhiều lời đem pha thêm nước vào rồi bán cho người ta. Tòa phạt Phạm bá-Trinh 3 tháng tù án treo và 500 quan.

Ăn cắp đồng. — Lê-văn-Bích làm ăn lý ở Bác-mai bị lính cảnh sát gặp mang một miếng đồng nặng 12 cân tình nghi bị giới về nó cắm nói thì ra là đồng ăn cắp. Tòa phạt Lê-văn-Bích 1 tháng tù.

Thi thêm phạt. — Các tòa hai trung kỳ tại thêm phạt ngày 1 tòm thứ bảy và hôm sau như sau này:

Bài định rất ít Pháp.

Bàu truyện cắt bìu

Nước Tống có người được lòn ngọc đem hiến quan chí thành tế ông Tử Hàn. Ông Tử-Hàn không nhận. Người hiến ngọc thưa rằng: đã đem cho thợ ngọc thử, thợ ngọc bảo ngọc này quí làm thế; cho nên mới đem dâng ông, ông nên mới đem của báu quan lớn, vậy xin quan lớn nhận cho, thì tôi lấy làm sang-sướng lắm.

Ông Tử-Hàn nói: người cho ngọc là của báu, ta cho lại không làm là của báu; nếu ngọc này đem cho ta, mà ta nhận tức là bản ông mất cái của báu. Ấy là người cứ đem ngọc về, thì cho bằng ba bản văn sau đã, như thế lại chẳng hơn ư.

(Cổ-ngọc Linh-bảo)

Un champ qui a la forme d'un trapèze a été vendu à raison de 1.200 piastres l'hectare. L'acheteur, qui a payé 10%, de frais en plus du prix d'achat, a dû verser 277 $ 20. La hauteur du trapèze a 56m et la grande base 80 m de plus que la petite. Quelle est la longueur de chacune des bases du trapèze? Quelle serait la hauteur d'un champ triangulaire ayant une surface égale aux 6/7 de celle du trapèze et une base égale à la grande base du trapèze?

Un échange un terrain de forme triangulairecent la base mesure 1.4m et la hauteur 85 m contre un terrain de forme rectangulaire dont la base mesure 96 m. Le prix de l'are de ter terrain est 52 p., celui du 2ème 65 p. Quelle doit être la hauteur du terrain rectangulaire et même valeur que le terrain triangulaire?

Ám tả

Sur la digue

Pareille à une sente de fourmis affairées, la digue se déroule boueuse et infinie. Une foule de voyageurs l'emplit d'un continuel va et vient.

(*Xem trang thứ sau, cột thứ hai*)

. 35 81

Nam-Tống Phi-Long

truyện-sử-học đời Tống

Lưu-sùng sở ý khoe-khoang mà bảo các tướng rằng:

— Ngày nay ta ra trận, quyết phá vỡ quân *Châu*, sẽ nhân dịp khẩn cho quân *Khiết-đan* trông lại cả mà phải tạm-ợ.

Bấy giờ tướng *Khiết-đan* là *Dương-cần* ở trại quân bên này, trông thấy quân *Châu* sẽ vỡ tràng trận mới vội-vàng sai người sẽ-sang mật báo với *Lưu-sùng* rằng:

— Cứ xem khí thế quân *Châu* thì thật là sẽ vỡ tràng trận, ta nhờ nên coi lại mình.

Lưu-sùng hầm-hầm nổi giận mà bảo rằng:

— Các người sợ hay nói những lời làm cho quân-sĩ nản lòng. Này, thầy thời-nam ta ra trận lần này, sẽ bắt sống *Châu-chấn* để báo thù cho con ta đó.

Bảng có con gió đông bắc lên hùm hùm nổi lên, phất cờ lại quay thành gió nam, cát bụi bay mù, khiến cho quân-sĩ hai bên lạn-tác, ai nấy đều kinh hồn tán đảm.

Chức tư-thiên-giám ở trong quân *Lưu-sùng*, tên gọi *Lý-nghĩa*, tâu với *Lưu-sùng* rằng:

— Con gió này chính là giúp thế lực cho quân ta đó, ta nên mau mau thúc quân tiến đánh.

Lưu-sùng lại nói, cười ngựa tiến ra, hồng cờ chỉ-huy bọc-lá *Dương-đức-trung* nắm cương ngựa mà can rằng:

—Con gió như thế, chưa chắc đã phải giúp sức cho quân ta. *Lý nghĩa* là một đứa nói càu đối vua, quyết nên đem chém.

Lưu-sùng quát mắng rằng:

— Ta đã quyết nghỉ! Liệu bắt nhà kia chớ nên nói càn để làm ngăn trở quân ta. Nếu nhà ngươi còn dám nói một lần nữa thì ta tất phải chém nhà ngươi trước.

Dương-đức-trung bỏ tay mà lui ra. *Lưu-sùng* chính mình cưỡi ngựa ra đánh, bảng có một tướng đương đầu tâu rằng:

— Ngày nay nhà-vàng ta gặp con nguy-cấp, mình là bậc chúng-tử nên liều mình để đánh để mong chết báo đền.

Trịnh-án có ý tranh-công mà rằng:

— Tôi xin cùng *Cao-hoài-đức* đem hai nghìn kỵ-binh ra đánh.

Nói chưa dứt lời thì tướng bên *Hán* là *Lưu-hiệp* và *Lưu-đại* đã thúc ngựa tiến đến. *Trịnh-án* cùng *Cao-hoài-đức* thì chạy ra đón đánh. Hai bên giao-chiến vừa được mấy hợp thì *Trịnh-án* phải thua chạy. *Lưu-hiệp*, mà *Cao hoài-đức* đâm chết được *Lưu-đại*.

Quân *Châu* thấy *Trịnh-án* và *Cao-hoài-đức* đã giết được hai tướng rồi, bấy giờ mới yên tâm, không đến nỗi vỡ chạy. *Triệu-khuông-dận* lại cùng *Trương-vinh-đức* đem hai nghìn kỵ-binh xung-đột tiến đánh, tiếng lòng hăng-hái, mỗi người có thể địch nổi trăm người.

Lưu-sùng thúc ngựa tiến ra, cùng *Trương-vinh-đức* giao-chiến. Được độ hơn bốn mươi hợp thì *Trương-vinh-đức* đâm cho *Lưu-sùng* một ngọn giáo, trúng vai bên tả. *Lưu-sùng* đau quá, quay ngựa bỏ chạy.

Triệu-khuông-dận thấy quân tiến lên, đánh đánh quân *Hán*, khác nào như một trận gió cuốn, sinh là sấy vậy. Toàn quân hễ thấy *Châu* có tướng *Hồ-vũ* bấy giờ cũng thúc ngựa tiến đánh, vừa gặp tướng bên *Hán* là *Trương-nguyên-hưng*.

Hai người giao-chiến độ bốn mươi hợp, *Trương-nguyên-hưng* tự liệu sức không địch nổi, quay ngựa bỏ chạy. Mới vỡ cấp ngang ngựa giáo giương sang mắc lưng, bèn theo một phía chính trúng vào con ngựa của *Trương-nguyên-hưng* ngã.

Trương-nguyên-hưng ngã lăn xuống dưới chân ngựa, lại trình-linh gặp *Mã toàn-nghĩa*. *Mã toàn-nghĩa* sẩm đao chém *Trương-nguyên-hưng* đứt đôi người ra. Tuanh thế quân *Châu*, bấy giờ rất mạnh. *Sở ngạn-viên* cũng đem mấy nghìn mã-quân đuổi đánh quân *Hán*.

Các tướng bên quân *Hán* chẳng ai còn đám tham đánh, chỉ lùm đường chạy trốn, mong được thoát thân. Quân *Châu* bắn một bộ vây, quân *Hán* chẳng còn đường nào mà chạy, xin đầu hàng rất nhiều.

Tướng *Khiết-đan* là *Dương-cần* ở phía tây-trại, trông thấy quân *Châu* giường-thịnh, *Triệu-khuông-dận* hăng-hái tiến mạnh, tâu thì công *Thanh-thái đại-vương* đem quân bản-bộ tìm đường chạy trốn.

Lại nói chuyện *Phàn-đi-năng* và *Hà-hưng* đem quân chạy về phía nam, cướp lấy cả của xe lương-thực đi làm lộ-phí-tư. Về sau *Hà-hưng* nghe tin quân *Khiết-đan* khi-thế mạnh quá, quân *Châu* hiện đã thua rồi, phải xin đầu hàng.

Cân-chước nghĩ được tin ấy, sai sứ-giả đưa thư, ngỏ lời người ấy, nhưng lại người không nghe, lại giết sứ-giả. Bấy giờ *Cao-chấn* quân đi rất mau, *Lưu-tử-hoàn* đem toàn hậu-quân đến sau, gặp *Phàn-đi-năng* và *Hà-hưng*, mới hỏi hai người rằng:

— Hai ông có biết ngày hôm nay ở đâu không?

Phàn-đi-năng nói:

— Thế quân *Khiết-đan* rất mạnh, chúng ta đến bị thua cả. Hiện nay ngày-già đã phải chạy mau lại chân, ông nên đem toàn hậu-quân mau mau theo lại, nếu không thì tất cũng đến bị tổn hại vậy.

Lưu tử-hoàn giận mà rằng:

— Thánh-thượng giáp sai tại ngươi, ta nên mau mau cam-giáp, cốt sao lại bình kẻ loạn.

Nói xong, liền thì giục quân tiến mau. Gặp bọn quân *Bản-đường* bắn-kia ngã, trông có về ba nhà chạy bỏ. Bấy giờ *Lưu-tử-hoàn* cũng xin bỏ đi, để đợi cho đứng chuyện.

(Còn nữa)

Cải chính

Trong mục tiểu-thuyết *Nam-Tống Phi-Long* vừa rồi, vì lỡ bỏ hôm chủ-nhật số trước vừa rồi, ở cột thứ 3 trang thứ 3, đầu dòng thứ 20 trong cột thứ 6, vì sự đã làm, xin bỏ đi, để đọc cho đúng chuyện.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

BY VICTOR HUGO

(Suite)

LIVRE CINQUIEME
La descente

I

Histoire d'un progrès dans les verroteries noires

Cette mère cependant qui, au dire des gens de Montfermeil, semblait avoir abandonné son enfant, que devenait-elle ? où était-elle ? que faisait-elle ?

Après avoir laissé sa petite Cosette aux Thénardier, elle avait continué son chemin et était arrivée à Montreuil-sur-mer.

C'était, on se le rappelle, en 1818.

Fantine avait quitté sa province depuis une dizaine d'années. Montreuil-sur-mer avait changé d'aspect. Tandis que Fantine descendait lentement de misère en misère, sa ville natale avait prospéré.

Depuis deux ans environ, il s'y était accompli un de ces faits industriels qui sont les grands événements des petits pays.

Ce détail importe, et nous croyons utile de le développer ; nous dirions presque, de le souligner.

De temps immémorial, Montreuil sur mer avait pour industrie spéciale l'imitation des jais anglais et des verroteries noires d'Allemagne. Cette industrie avait toujours végété, à cause de la cherté des matières premières qui réagissait sur la main-d'œuvre. Au moment où Fantine revint à Montreuil-sur-mer, une transformation inouie s'était opérée dans cette production des « articles noirs ». Vers la fin de 1815, un homme, un inconnu, était venu s'établir dans la ville et avait eu l'idée de substituer, dans cette fabrication, la gomme laque à la résine et, pour les bracelets en particulier, les coulants en tôle simplement rapprochée aux coulants en tôle soudée. Ce tout petit changement avait été une révolution.

Ce tout petit changement en effet avait prodigieusement réduit le prix de la matière première, ce qui avait permis, premièrement, d'élever le prix de la main d'œuvre, bienfait pour le pays ; deuxièmement, d'améliorer la fabrication, avantage pour le consommateur ; troisièmement, de vendre à meilleur marché tout en triplant le bénéfice, profit pour le manufacturier.

Ainsi pour une idée trois résultats.

En moins de trois ans, l'auteur de ce procédé était devenu riche, ce qui est bien, et avait tout fait riche autour de lui, ce qui est mieux. Il était étranger au département. De son origine, on ne savait rien ; de ses commencements, peu de chose.

On contait qu'il était venu dans la ville avec fort peu d'argent, quelques centaines de francs tout au plus.

C'est de ce mince capital, mis au service d'une idée ingénieuse, fécondé par l'ordre et par la pensée, qu'il avait tiré sa fortune et la fortune de tout ce pays.

A son arrivée à Montreuil-sur-mer, il n'avait que les vêtements, la tournure et le langage d'un ouvrier.

Il paraît que, le jour même où il faisait obscurément son entrée dans la petite ville de Montreuil-sur-mer, à la tombée d'un soir de décembre, le sac au dos et le bâton d'épine à la main, un gros incendie venait d'éclater à la maison commune. Cet homme s'était jeté dans le feu, et avait sauvé, au péril de sa vie, deux enfants qui se trouvaient être ceux du capitaine de gendarmerie ; ce qui fait qu'on n'avait pas songé à lui demander son passeport.

père Madeleine.

II

Madeleine

C'était un homme d'environ cinquante ans, qui avait l'air préoccupé et qui était bon. Voilà tout ce qu'on en pouvait dire.

Grâce aux progrès rapides de cette industrie qu'il avait si admirablement remaniée, Montreuil-sur-mer était devenu un centre d'affaires considérable. L'Espagne, qui consomme beaucoup de jais noir, y commandait chaque année des achats immenses. Montreuil-sur-mer pour ce commerce, faisait presque concurrence à Londres et à Berlin. Les bénéfices du père Madeleine étaient tels que, dès la deuxième année, il avait pu bâtir une grande fabrique dans laquelle il y avait deux vastes ateliers, l'un pour les hommes, l'autre pour les femmes. Quiconque avait faim pouvait s'y présenter, et était sûr de trouver là de l'emploi et du pain. Le père Madeleine demandait aux hommes de la bonne volonté, aux femmes des mœurs pures, à tous de la probité. Il avait divisé les ateliers afin de séparer les sexes et que les filles et les femmes pussent rester sages. Sur ce point, il était inflexible. C'était le seul où il fût en quelque sorte intolérant. Il était d'ailleurs plus fondé à cette sévérité que, Montreuil-sur-mer étant une ville de garnison, les occasions de corruption abondaient. Du reste sa venue avait été un bienfait, et sa présence était une providence. Avant l'arrivée du père Madeleine, tout languissait dans le pays ; maintenant tout y vivait de la vie saine du travail. Une forte circulation échauffait tout et pénétrait partout. Le chômage et la misère étaient inconnus. Il n'y avait pas de poche si obscure où il n'y eût un peu d'argent, pas de logis si pauvre où il n'y eût un peu de joie.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết của Victor Hugo

QUYỀN THỨ NĂM

(Tiếp theo)

QUYỂN THỨ NĂM
Phen này xuống biết đến đâu

I

Lịch-sử một sự tiến-bộ trong nghề làm đồ huyền

Cái người đàn-bà có con đó, theo như lời người ta tường-truyền ở *Montfermeil*, đã bỏ con mà đi như thế, chẳng hay nàng đi đâu ? Hiện ở đâu ? Hiện làm gì ?

Người mẹ ấy đem con *Cosette* gửi cho chồng nhà *Thénardier* xong rồi, thì lại lên đường đi, đi cho đến *Montreuil-sur-mer*.

Độc-giả còn nhớ, năm ấy là năm 1818.

Fantine bỏ tỉnh nhà mà đi, tính ra đến năm ấy đã được chừng mười năm. Về đến quê nhà thấy cuộc tang-thương nay đã khác dạng. Mình thì hết cái khốn-nạn này đến cái khốn nạn khác, mỗi ngày một xuống ; mà tỉnh nhà mình, chỗ thành-thị mình sinh ra, thì mỗi ngày một thịnh-vượng lên.

Số là trong khoảng hai năm vừa qua đây, tại chốn ấy có xảy ra một việc trong thực-nghiệp giới, đối với những nơi tỉnh nhỏ, thật là một việc quan trọng vậy.

Cái việc vật ấy đối với sự-tích này có quan-hệ, cho nên trước-giả tưởng nên kể cho rõ-ràng đầu-cuối lại nên vạch ngang vào dưới mấy dòng chữ này để xin độc-giả chu-tôn chú ý.

Bắt Montreuil-sur-mer vốn không biết từ đời kiếp nào vẫn chuyên một nghề làm thứ *đồ-trang-sức* giả và thứ pha-lệ đen *an-màng* giả. Nghề ấy tuy rằng có đã lâu, nhưng vẫn không được thịnh hơn giờ, bởi vì các thứ tài-liệu đắt-đỏ ; nhân công vì thế lại hóa ra cũng hiếm. Giữa độ năm *Fantine* về tới quê nhà, thì trong cái nghề làm đồ huyền đó tự dưng phấn khởi một cách quái lạ.

Nguyên vì lúc cuối năm 1815 có một người, không ai biết là người đâu, đến làm ăn ở *Montreuil-sur-mer*, rồi nghĩ ra được một phương pháp *mới*, lấy cánh-kiến mà dùng thay vào nhựa ; mà những vòng đeo tay, xưa kia những chỗ gắn vẫn dùng dai hàng *tôn* hàn lại, theo phép mới thì chỉ dùng dai gò mà thôi. Ấy thay đổi có vậy, mà thành ra một việc cách-tân rất lớn trong một nghề làm ăn.

Sự thay đổi ấy khiến cho trong cái giá-trị những đồ chế-tạo, nhẹ hẳn đi được cái phần tài-liệu, đã bớt được cái số-tổn về tài-liệu, thì nhứt đã có thể tăng được công cho người làm, đó là điều ích-lợi cho bản-xứ ; nhì đã có thể chế được khéo hơn, đó là điều ích-lợi cho khách mua hàng ; tam đã có thể bán được rẻ đi mà lời lại gấp ba thửa trước, đó là cái lợi cho người chủ xưởng.

Một ý-kiến mà phát ra ba cái hiệu quả.

Không dậy ba năm, người nghĩ ra phương-pháp mới đã làm nên giàu có, vậy đã là hay rồi, lại làm cho mọi thấy những người ở quanh mình cũng được nên giàu có, vậy lại càng hay hơn nữa. Người ấy không phải là người trong phủ hạt. Nguyên do ở đâu mà đến, thì không ai biết cả. Làm ăn lúc buổi mới ra làm sao, thì không ai biết được rõ lắm.

Tương truyền rằng lúc anh ta vào đến đất *Montreuil-sur-mer* lưng-vốn ít lắm, chừng chỉ mấy trăm *francs* trở lại.

Vốn-liếng có vậy, mà đem ra để thi-hành một ý-kiến khôn-ngoan, lại có ngăn-nắp, làm có nghĩ, có thể làm giàu được cho một nhà, lại làm giàu được cho cả một xứ.

Lúc anh ta vừa đến, cách ăn-mặc, dáng-điệu, ngôn-ngữ rõ ra người làm thợ.

Nghe đâu, chính giữa hôm anh ta thăm vụng mà bước chân vào đất *Montreuil-sur-mer*, lúc bấy giờ trời đã chập tối, lại giữa tháng cuối năm ; lưng đeo túi da, tay cầm gậy có gai gộc, thì phải hỏa ở chính sở ông xã. Anh ta nhảy xổ ngay vào, một sông hai chết, cứu ra được hai đứa trẻ, lại chính là con viên đại-úy sen-đầm. Thành thử về sau không ai nhớ đến hỏi giấy thông-hành anh ta nữa. Mãi về sau mới biết tên người. Qui-biệu là *Thầng cha Madeleine* (1).

II

Madeleine

Trạc độ năm-mươi tuổi, có vẻ nghĩ-ngợi mà lại hảo-tâm. Người bản-xứ duy bình-phẩm được có một cái thế vậy.

May nhờ có tay người ấy sửa đổi lại cách chế đồ huyền, mà đất *Montreuil-sur-mer* bỗng đã thành ra một chốn làm ăn buôn bán rất phồn-thịnh. Nước *Y-pha-nho* là một nước tiêu thụ nhiều hột huyền, cho nên năm nào cũng đặt mua thứ ấy thật là đa số. Thành thử *Montreuil-sur-mer* là một đất nhỏ mà bông thành cuộp được mối-hàng của Luân-đôn, của Bá-linh về thứ hóa-hạng đó. Còn thắng cha *Madeleine* (1) thì buôn bán phát tài nhiều lắm, vừa năm trước sang năm sau đã dựng được nổi một nơi đại-công-xưởng, trong chia làm hai tòa nhà rộng, một tòa để cho thợ đàn-ông làm, một tòa để riêng cho thợ đàn-bà. Ai đói cứ đến đó, tất là có việc làm, có cơm ăn. Chủ-ông chỉ cần có một điều là tại thì phải có chí, mà gái thì phải thuần thục nết-na, hễ thấy ai cũng lấy lòng ngay thật mà làm-lụng ăn-ở. Chỗ công-xưởng ông phân biệt hai bên nam nữ, để khiến cho những kẻ phụ nữ đi có công, giữ được ngoan lành. Về khoản đó thì ông thật là nghiêm-khắc, ai nói cũng không chuyển. Có lẽ chỉ có việc ấy, là ông không dung ý-kiến người khác. Và *Montreuil-sur-mer* vốn là chỗ có trại quân đóng, phong-hóa đã sẵn hại, cho nên ông lại càng khăn-khoản về việc phân biệt nam-nữ lắm. Ông bước chân vào, đã thì được ăn hỏi-sinh với người ta ; ông ở lại đó tuy không phải là quan mà cũng nổi được là phúc-tinh nhứt lộ. Trước khi có ông, đã ấy đã là cảnh suy-đồi tệ ngắt, từ khi ông đến thì phố phường dồn-dập làm ăn. Thịnh-khí như huyết mạch chu lưu, làm cho chỗ nào cũng thấm nhơ đậm ấm. Từ đó không còn thấy ai ngồi không, không còn thấy ai đói khó nữa. Không cái tòi ò nào là không xúng-xẻng đồng tiền, không cái nhà nào là không được sẻ-đen đỏ lửa.

(Còn nữa)

1. — Tiếng thắng cha giá sử do người Pháp ta đọc ra, thì chẳng có gì đồng nghĩa với tiếng Pháp *père*. Nhưng tiếng ấy lại do người Nam ấy đặt ra trước, cho nên tiếng thắng hơi lạ. Dịch-giả chỉ dùng một hai lần, từ sau xin cứ dịch là *ông Madeleine*, hoặc chỉ dùng theo tiếng nói.

Ta nên học gì bây giờ ?

Bản-quán có tiếp được bài sau này của nguyên tác-giả gửi cho.

Mới đây tôi có thấy có được xem bài Hoa-kiều ta với học-sinh Tàu ở một tờ báo quốc-văn ta ở Đông-Á T.T.V. đại ý chỉ-trích về các học-sinh ta đi du-học không có ai biết đến cái học cứu quốc, nên tác-giả cực nhọ đến mà viết bài này gọi là có chút bàn góp.

Cái trong-lai của nước ta thì phần nhiều phải trông vào học thiếu-niên có tư-cách nhứt là sự học. Vậy ta nên học gì bây giờ ?

Về đời cổ, phần nhiều là chỉ nếu sẵn, sẵn kinh, thập nhị-chương hễ, mà chỉ có một điều ky-vọng sẽ nhờ là « chiếm được bảng vàng rồi vẻ vang anh đi trước võng nàng đi sau » mà có trượt tỏ cũng nổi mà, thì lại về xoay nghề gõ đầu trẻ, hay ăn bám có vợ con ; đến nỗi các sĩ có sản sau mà « cải chức lấy học-trò », khi thi đỗ đã trượt thì sau chẳng còn đường công danh thế vọng mà cho có đỗ ông cử ông tú, thì vẫn thấy đành đi tụng đọc được, đến nỗi từ cao đẳng trở xuống, ông hộp, ông mèn cho đến anh đồ anh khóa ăn không ngồi rồi vậy.

« Ngồi là nói nhà có bảo-hộ, ta nói cho dễ hiểu hơn-hóa mà đỡ xô có sang tân-học, tức là một cái hy-vọng là « đỗ đi ra làm mài cái đồ làm ông thông ông ký — sau ông thông ông ký ông nhiều nơi số ông tá ông tú ngày xưa, thì lại nay cái hy-vọng đó quan nhau quan dốc. Rồi kế đến « tú-tài bản xứ, tú-tài bản-xứ chưa là cao — « tú-tài lấy ».

Kế đến chính-phủ cho đi du-học, tức là lấy người thông-minh học-tước cho về học ở Pháp. Trong khi ở Pháp là một dân-tộc văn-minh, văn học sáng láng, khoa học mở-mang thế thì quốc dân đi chẳng trông cậy vào học du-học của ta làm hay sao, thế thì ta nên học gì ? Học văn-sĩ trong lấy bằng tiến-sĩ ? học canh-tri lấy chức tỷ về ? học gì cho ích-quốc lợi dân ? học gì để mai sau về nước dắt nhau lên học thang tiến-bộ mà chen vai chọi cánh với các nước Âu-Mỹ ? Thế mà ta vẫn chưa dám do đến vấn đề. Thế thì ta nên học gì bây giờ, xin để các cha các con em đi du-học và tự định, và để cả nhà tri thức sao-nên phán đoán.

Người Tàu, người Nhật, người Xiêm cũng đã chịu bỏ cho học để mà cho người ta đi học, chẳng biết họ học gì mà tới nay công nghệ mở-mang, khoa học ấn-bộ, công thương hay, công binh chắn, cũng tàu ngầm, cũng vô-tuyến-điện, họ có chịu kém Âu-Mỹ tý nào đâu. Sự tiến-bộ của họ được mau thế là được cái họ chịu học và chắc sự học của họ không như học của ta. Bọn đi du học là học cho được một cái học thức có thể làm vật-liệu khai đạo cho quốc dân, mở mang cho nói giống, mà ta có đi học tại chỉ là cầu lấy « phi phú phụ vinh » cho mình mình, để cho [illegible] mà thôi, nên sự ngu dốt được cứ thế gì là ích quốc lợi dân, mở mang cho nước.

Tự khi ta có người đi học đến nay thì sự kết quả chỉ có một xưởng dệt tơ lụa tại Nam kỳ và một xưởng nhuộm ở Bắc-kỳ mà thôi, còn thì chưa thấy cái gì là kết quả hơn nữa. Đây cái kết quả về du-học của ta tự mươi mười làm năm về sau đây, bây giờ ta nên học gì...?

Hiện thì cảnh thành, tôi dám quả-quyết rằng không phải là người Việt-Nam ta không có nhân-tài hay có kém chi Tàu, Xiêm và Nhật. Chắc hẳn các độc giả còn nhớ, cuộc đấu-xảo năm 1901 một người Việt-Nam chỉ ra và làm bày một bộ máy Võ-tuyến-điện mà người ta coi khen ngợi đến ngày nay ; một viện đang khảo nữa là mới đây, một xưởng làm của người Việt-Nam và do tay một người Việt-Nam dựng một chiếc tàu chạy hiện tung hoành tự Bắc vô Nam, tuy so sánh với người ta thì chưa vào đâu, song ta bắt đầu mà làm được vậy thì cũng đã là đáng khen và chắc có ghi vào sử-ký vậy. Trong ta người ấy thật chưa có xuất thường mà lại không có đi học nữa, mà sao đang thế, nhân là ta đã đi học mà là học cho đến nơi đến chốn, thì tự nhiên đã trong nước chẳng được mở mang.

Thế thì nước ta sau này tuy đã thế nào thì cũng cần nhờ vào một phần ở sự học của ngày nay, vậy phải là các bạn thiếu-niên đang học. Thế thì ta nên học gì bây giờ...?

Nguyễn-Triệu.

LỜI ĐÀN BÀ

Bổn phận của người đàn-bà

Trời đã sinh ta ra kẻ làm đàn bà, đã từng người đàn ông xây dựng gia đình, họp gia-đình lại thành xã hội, sự hay dở trong xã hội là do ở gia-đình, về bổn phận người đàn-bà lắng trong làm sao ? Gia-đình mà thịnh-vượng yên vui là hạnh-phúc chung cho không ai bằng, vậy ta không nên quan tâm đến bổn phận của ta làm sao ? Ta há có phải chỉ ăn mày sự nhờ đùm bọc, bồng-bế ta là phải nằm nóc chồng con, trị gia cho phải đạo ; chồng con phải giữ cho vẹn đối việc nước, ta phải nuôi dạy cho con nhà chồng, nên sỏ nhìn để lòng cho ta là « một tướng giỏi ». Trong gia-đình mà hay dở là ở trong tay ta. Ta phải giữ đã bền đức chính là công, dung, ngôn, hạnh.

« Công là để mài rõi thức bánh »
« Nhiệm nhặt tay dưng « lỗi mỗi kim »
« Dung là nét mặt tươi con hòa trang »
« Kẻo lòng thanh một không nhiễm bụi trần
« Ngôn là dạy tính thưa vừa, dạ »
« Hợp nhã là dường ngày thỉ chính tôn »
« Nguyễn-Trãi »

Ta lại cần phải tiết kiệm, để ta được giàu có dư tiền dư của, thì ta phải làm sao cho của đó được lợi thêm, kẻo, với mà quá xa hoa ; nếu không được thế, thì ta phải giữ làm sao cho nhà thường được sung túc ; mà muốn thế thì chẳng khó gì, ta tây tận kiệm vào mà thôi, thế nào cho phải, không để có lắm « thái quá » cho lúc « bất cập » ông Franklin đã nói : nếu ta muốn cho trong tủ ta tiền nào cũng có tiền thì ta chớ có tiêu quá cái số tiền mà ta kiếm được ; ta nên biết « tùy gia phong kiệm » không nên hà-tiện thái-quá — mà nhất là thời đại này — chỉ cốt bề người mà không cốt bề trong, thì có thể mà không có thực cũng phải đi vay mượn để tiếp-đãi, gọi cũng được hành diện như ta vậy, để tránh cho bà con trách là thói đời ; hễ buộc cho bà chủ một quan [illegible] thì phải mất nhiều tốn trọng mà vì tiền nữa, không còn cần cái được tính ra nào, cái thói đời đó đã đưa đất bao nhiêu người vì ở không tằng tiện ! Vậy là có ta không nên cần cho bằng thì đi đó sao ?

Bà con ta ai ai cũng có thể đọc được với các bài báo ấy, tôi cam thiết tưởng người sự buôn bán ra — nếu mà có thể — những bổn phận em kể trên lên cũng đã mất có lẽ hợp với tình-lý cổ-kim Á đông.

Thế mà về thời này em xem nhiều bà những tật : tiêu phiền của ta nhiều thái-quá, cho nên mới có « ăn mày » — « không dám bọc ra đình bà » — ông gia đình ấy mà ở ta cho được an vui mãi mãi, em thiết tưởng có ít lắm. Cũng có bà lắc chồng đi làm việc thì trên mặt đi mặt gác cổ đen, sự đó cũng do ở cái tật hay muốn mà cũng do ở sự « nhàn cư » mà ra. Tại có thì con mắc con, việc nhà giao phó cho thằng nhỏ, tớ em. Cũng có nhà thì ông chồng nặng lắm nhiều đồ cho vợ làm mà bọn bài, mà có lẽ cũng lấy cho thế là vinh, bực vì nay được hầu quan ông này, mai quan bà khác này được thân tiếp bà phán ông, mai bà tham kia, cứ kể cho thế là cái tài của bậc « nữ thượng-lưu » !

Ta cứ trông trong đám sự của lao tiết kiệm, những gia-đình thanh-đạm yên vui của cổ nhân mà làm gương chúng. Chẳng có ba cho là về thời đại nay không thể cứ giữ mãi cổ-lục được, vì cái bà đã mất được những tục đẹp, đức tính đó kể cũng hại với nước ta. Cũng vì hiểu nhầm, vì [illegible] thực có đó mà tự đặt ra những lẽ sai, mà sự chẳng hay xảy ra trong gia-đình, thì có nhiều người vì ở không tằng tiện mà nên sỏ lợi, mà giữ vững lấy cái bổn phận đối với một ta, cái đức tính của bà con tiết kiệm có gây dựng cho chồng con ta một nền gia đình vui vẻ đó !

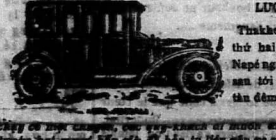
Hoàng-thị Bính.

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh sử thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy



LƯỢT VỀ
Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi

Mỗi chủ-nhật chúng có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-thép cho biết trước hai ngày để giữ chỗ hoặc lấy tiền xếp xe cho đi.

Hạng tốt đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ba đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Hué và Tourane đi Nghệ-an hàng ngày nào cũng có xe chạy, chỉ lâu có trước một ngày.

Lời dặn giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Bến-hải, Vân-lộ, Thakhek hay là Hanoi 3012

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

[illegible]

CÓ NHỮNG LỜ SAU NÀY :

1 số 10	500.000 quan	200 lô	2.000 quan
1 số 10	250.000 —	1.200 lô	2.000 —
200 lô	100.000 —	13.200 lô	1.000 —
200 lô	10.000 —	3.700.000 lô cộng lại	800.000 —

Người nào có mua vé xổ số Đông-Pháp thì chắc có biết rằng hễ số trúng độc đắc ra, thì những số gần số đó cũng được lãnh một số tiền bằng số tiền số trúng độc đắc. Như vậy mua trái-phiếu thì cho công-ty, không khi nào thiệt.

Cho là trong hạn nguyên năm, không phải chỉ phí thêm chi cả. Mỗi lần rút số sẽ nhân được một cái bằng kê số trúng độc đắc trong số. Thí dụ số trúng bằng 5 đồng mỗi cái trúng độc đắc thì nhà ngân hàng, sẽ cho coi trái hoa số thế đến xem được, theo như điều khoản trong bản hợp đồng ngày 12 Mars 1931, nếu lợi ấy là một bản hợp đồng chính thức nhà số trái hoa, không có điều gì phải nghi ngờ cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn có các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576 3001

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cụ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La Conscience

Rentrons-nous, ô mon jeune ami, examinons à quoi nos penchants nous portent. Quel spectacle nous porte le plus, celui des tourments ou du bonheur d'autrui? Qu'est-ce qui nous est le plus doux à faire et nous laisse une impression plus agréable après l'avoir fait, d'un acte de bienfaisance ou d'un acte de méchanceté? Pour qui vous intéressez-vous sur vos théâtres? Est ce au héros ou à l'infâme que vous prenez plaisir? Est-ce à leurs auteurs que vous donnez des larmes?... S'il n'y a rien de moral dans le cœur de l'homme, d'où lui viennent donc ces transports d'admiration pour les actes héroïques, ces ravissements d'amour pour les grandes âmes? Cet enthousiasme de la vertu, quel rapport a-t-il avec notre intérêt privé? Pourquoi voudrais-je être Caton qui déchire ses entrailles, plutôt que César triomphant?..

Quel que soit le nombre des méchants sur la terre, il est peu d'âmes insensibles, hors leur intérêt, à tout ce qui est juste et bon; l'iniquité ne plaît qu'autant qu'on en profite: dans tout le reste on veut que l'innocent soit protégé. Volt-on dans une rue ou sur un chemin quelque acte de violence ou d'injustice, à l'instant un mouvement de colère et d'indignation s'élève au fond du cœur, et nous porte à prendre défense de l'opprimé. Au contraire, si quelque acte de clémence ou de générosité frappe nos yeux, quelle admiration, quel amour il nous inspire! Qui est-ce qui ne se dit pas: j'en voudrais avoir fait autant? Il nous importe sûrement fort peu qu'un homme ait été méchant ou juste il y a deux mille ans; et cependant le même intérêt nous affecte autant dans l'histoire ancienne que si tout cela s'était passé de nos jours. Que me font, à moi, les crimes de Catilina? Ai-je peur d'être sa victime? Pourquoi donc ai-je de lui la même horreur que s'il était mon contemporain? Nous ne haïssons pas seulement les méchants, parce qu'ils nous nuisent, mais parce qu'ils sont méchants. Non seulement nous voulons être heureux, nous voulons aussi le bonheur d'autrui, et quand ce bonheur ne coûte rien au nôtre, il l'augmente .....

Veut-on savoir laquelle est vraiment désirable, de la fortune ou de la vertu? il suffit de songer à celle que le cœur préfère, quand son choix est impartial. En lisant l'histoire, s'avise-t-on jamais à désirer les trésors de Crésus, ni la gloire de César, ni le pouvoir de Néron, ni les plaisirs d'Héliogabale? Pourquoi s'ils étaient heureux, nos désirs ne nous mettent ils pas à leur place? C'est qu'ils ne l'étaient pas, et que nous le sentons bien; c'est qu'ils étaient vils et méprisables, et qu'un méchant heureux ne fait envie à personne. Quels hommes contemplons nous donc avec plaisir? Auxquels aimons nous mieux ressembler? Charme inconcevable de la beauté qui ne périt point! C'est l'Athénien Socrate buvant la ciguë, c'est Brutus mourant pour son pays, c'est Régulus au milieu des tourments, ce sont tous ces vertueux infortunés qui nous font envier et nous sentons au fond du cœur la félicité réelle que couvraient leurs maux apparents. Ce sentiment est commun à tous les hommes, et souvent même en dépit d'eux. Ce divin modèle, que chacun de nous porte avec lui, nous enchante, malgré que nous en ayons; sitôt que la passion nous permet de le voir, nous lui voulons ressembler; et si le plus méchant des hommes pouvait un autre que lui-même, il voudrait être un homme de bien.

Jean-Jacques Rousseau

Lương-tâm

Hỡi ôi! lại thôi, hỡi ôi người bạn thanh-niên của ta ơi! ta thấy rõ cái kỵ-tuynh-hướng của ta hay thiên về cái gì. Cái trò gì nó làm cho ta xiêu lòng hơn: cái trò làm điều-đứng cho kẻ khác hơn hay làm sung-sướng cho kẻ khác hơn? Làm một việc nhân-từ với làm một việc độc-ác thì đằng nào nó khiến cho ta thích làm hơn và sau khi đã làm được rồi đằng nào nó để cho ta còn chút cảm giác thỏa thích? Ở những kịch-trường anh thích khán-giả nó làm những việc gian-ác chăng? Có phải anh nhỏ giọt nước mắt sự-thi vì nỗi đã là những tuồng gian ác ấy chăng?... Nếu trong tâm linh người ta, không còn chút gì là luân-thường đạo-lý nữa, thì sao đối với những việc hiền-lành nghĩa-khí còn biết nỗi cảm mến khen? đối với những bậc nghĩa-sĩ anh-hùng còn biết vui lòng hâm-mộ? Cái hâm-mộ về đạo-đức như thế có liên-lạc gì với cái tư-lợi của ta không? Làm sao ta lại muốn thà làm ông Caton (1) xé ruột tự tử hơn rằng làm vua Cé ar đại thắng khải-hoàn?...

Dù ở trên mặt đất này, cái sỉ nhục độc-ác đến bao nhiêu nữa mặc lòng, nhưng chẳng-chẳng mấy kẻ người coi tư-lợi của mình, lại vô tình vô cảm với hết thảy mọi việc công-bằng và lương-thiện; coi sự bất công chỉ có lợi đến đâu thì người ta mới thích đến đấy, chứ ngoài giá ai cũng muốn kẻ bị oan-uổng được người bênh-vực cho; ta nhẫn thấy khi có người phô hay đọc đường xảy có sự bất-ngờ nguy hay bất-công, tức thì tự trong tâm-khảm ta, xung-thiết tức giận lắm, khi ta muốn ra tay bênh-vực kẻ bị áp-bức mà mà Trái lại, nếu có việc gì khoan hồng đại lượng xảy đến trước mắt ta, thì ta lấy làm khen ngợi hết nhường nào! tâm-tình biết nhường nào! Ai là người chẳng nghĩ thầm rằng: « Ta cũng muốn đã làm được việc như thế? » Một người sống vào khoảng hai nghìn năm về trước, đã hàng ra sức cứu cho bạn đồng-sự mình quan hệ gì với ta cho lắm; ấy thế mà đối với việc ấy đời, ta cũng thiết tha một lòng cảm động như đối với việc xảy ra đồng-thời với ta này vậy. Những tội độc-ác của gã *Catilina* (2) đối với ta, phỏng có hề chi đến ta chăng? Ta có sợ bị nó hại chăng? Vậy mà làm sao đối với gã, ta cũng lấy làm gớm ghiếc như thể gã đồng thời với ta vậy?

Thì ra không phải ta chỉ ghét kẻ độc ác vì nó hại ta mà thôi, ta ghét nó, là vì rằng nó là quân độc ác. Ta không những chỉ muốn thấy ta được sướng, ta lại muốn kẻ khác cũng được sướng nữa; và thấy cái sung-sướng của kẻ khác không có thiệt gì đến cái sung-sướng của ta, thì cái sung-sướng của ta lại càng thêm lên nữa.

Cái cảm-tình ấy, cái ấy muốn hiểu rằng nào là thật tình người ta mới muốn hơn không? Phàm hễ khi xem kén-chọn thật là châu-chinh công bằng, thì cứ đứng nào mà cái tâm mình thích hơn là chính đứng lấy người tử-tế muốn hơn. Khi đọc lịch-sử, nào có ai ao-ước ở cùng thời-đại với cái gã *Crésus* (3) đâu, nào có ai ao-ước những cái vinh-quang của *César* (4) đâu, nào ai thèm-muốn cái quyền-thế của *Néron* (5), nào ai mảng tưởng cái vui-thỏa của *Héliogabale* (6)? Nếu bọn đó quả là sung-sướng, thì làm sao cái sự thích của ta lại không ao-ước được như bọn đó? Ấy là vì bọn đó không sung-sướng gì, mà chính ta cũng đã biết thế; ấy là vì bọn đó đã đê tiện ám, đáng khinh lắm, mà một đứa hung-ác được sung sướng thật rất cũng chẳng ai mong. Thế thì người ta hòng nào có lạng người chẳng ta thèm bắt chước hơn? Xét lục tới về tình và ánh-sáng mà quan thật không khi nào tôn diệt được! Ấy chính là cụ Tô cách-lập (7) ngục thành Nã-điển đã uống một liều thuốc độc, chính là ông Brutus (8) đã liều chết vì nước nhà, chính là ông Régulus (9) đã chịu khổ-sở trong chín lao tầng, ấy chính những bậc đức-công kiên-nhẫn ấy làm cho chúng ta thèm-muốn, và tự trong tâm-khảm chúng ta cảm biết ở trong cái đau đớn của các cụ có cái gì phú-phàng-thỏa-thích vậy. Cái tình-cảm ấy là cái tình-âm-ưng của nết thủy mọi người; bất cứ là người nào cũng hễ gặp có cái kỉ-niệm hiền-lương đó, mỗ người chúng ta đều có hoà-hảo trong mình, mà dẫu ta có sẵn mặc lòng, nó vẫn làm cho ta thật là khoan-khoái sung-sướng. Động hễ cái lòng dục của ta đã cho ta trông thấy những kiều-mẫu, tức thì ta muốn bắt-chước lấy ngay; mà nếu cái đức tốt ở trong tâm hạ có thể cái ra người khác được, thì tất nó cũng muốn là một người thiện, chứ không sai.

Đặng-Lính
Dương-phương-Dực.

(1) *Caton* sinh vào hồi 95— 46 trước Thiên chúa giáng sinh, chống nhau với *César* để giữ quyền tự-do cho quốc dân; sau bị thua, nhưng nhất định không chịu để vô tay kẻ thù, bèn lấy gươm mà đụng tới ruột ra mà tự tử.

(2) *Catilina* là một chàng phản quốc La-mã. Sinh năm 109 trước Thiên-chúa. Người ta thường dùng cái tên *Catilina* mà chỉ những phường mại quốc cầu vinh.

(3) *Crésus* là vua xứ Lydie thuở xưa, ở Á-tê-á (Asie-Mineure), sinh về hồi 548 trước Thiên-chúa, là một tay phú địch thiên-hạ.

(4) *César* là một tay chiến-tướng vô địch của La-mã thuở xưa.

(5) *Néron*: Vua La-mã thuở xưa, rất hách dịch, làm nhiều thủ-đoạn cực hung-ác.

(6) *Héliogabale*: Vua La-mã, là người lưu liên hoang-vong, vô sỉ bất chi.

(7) *Socrate*: Một bậc hiền-triết Hi-lạp, tức là đứng thầy tổ luân-lý Tây-phương, bị khép tội phải uống thuốc độc tự tử năm 400 trước Thiên-chúa.

(8) *Brutus*: Là người chống nhau với *César* để bảo-thủ tự do cho quê-hương; rau bị thua, phải tự tử hồi năm 42 trước Thiên-chúa.

(9) *Régulus*: Là một bậc thống tướng La-mã. Trong trận La-mã đánh nhau với người đất Carthage ông lâm mình làm tù-binh sang đất Carthage, người Carthage mới lại ép ông sang La-mã để điều-đình cuộc hòa-ước, ông sang La-mã, nhất định phản-kháng cuộc hòa ấy, rồi trở về Carthage vẫn ngục chịu chết một cách rất thảm-thương.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bước đầu của một nhà sáng-tạo vĩ liệt

IV. — Nói lắm hại nhiều

(Tiếp theo)

— Ai chả tốt ra anh là nhà sáng-tạo đó.

— Thưa ngài, hiện nay tôi chưa phải là nhà sáng tạo, song tôi có cái hi-vọng chắc chắn rằng có một ngày kia tôi sẽ trèo lên được đến địa-vị ấy.

— Nào hễ xem anh đã tìm ra được việc gì nào?

Cậu ấy lôi liền, song lời nói vẫn cứng cát mà rằng:

— Tôi mới tìm được ra cách để đánh một đường giấy mà có thể đánh được hai cái giấy: tốp, tuốt, nghịch mà cùng trong một lúc.

Ông chánh vỗ bàn vỗ ghế mà rằng: « Hai cái giấy thép tuốt, nghịch trên một đường giấy, cùng trong một lúc! anh chàng trẻ tuổi này, anh điên hay sao vậy! Hay là anh bảng nọc tôi! Hiện anh định bảng nọc tôi thì ngay hiểm cho anh lắm đó. »

Cậu Edison hỏi cặn nghĩa cặn kẽ về khoa chuyên môn của mình. Cậu lại vẽ đồ-hình ra để cắt nghĩa nữa. Cắt nghĩa xong cậu đứng đợi ý kiến ông chánh. Ông chánh ngồi nghe, tay gõ xuống bàn như nhắc-nhắp có ý suy ruột.

Sau ông ta ngừng ngày mà rằng: « Tôi đã bảo ngay từ lúc nãy rằng anh điên mà, mà cái điên của anh lại đáng lấy làm lo lắm, bởi vì lại có những sự hiện-hào khác tỉnh như vậy đi kèm thêm vào đó nữa.

Tôi khuyên anh từ nay nên yên trí làm việc, chớ nghĩ ngợi viển-vông như thế nữa. Và đương nên đem những truyện đó mà nhủ ngay nghĩ giờ lo bắn sự canh-mình của mình là đúng. Cậu có lẽ quá đến nỗi rằng không thể nhịn được, bèn kể cái truyện chất như ở trên cho bạn đồng-sự nghe.

Fred Tan cười nói bông phèo ngẫu ngẫu lên, mà cái lạ hiểu làm sao mà hai cái giấy thép thuận, nghịch lại chạy được trên một đường giấy, cùng trong một lúc. Hiểu làu mồ nói: « Cái nghề mina taổ này còn chưa được khó, lại còn định làm cho rối thêm lên nữa sao? » Rồi hắn vừa cười vừa nói mà bảo Thomas Edison cắt nghĩa lại rõ ràng cho nghe cái cách thần-tình ấy một lần nữa.

Thomas Edison bèn mình lại cắt nghĩa lại một lần thứ ba nữa, về lần nay lại vẽ cả đồ hình kỹ càng nữa. Fred Tan nghe rồi, vẫn pan trò cười mai rằm rĩ như trước.

Sáng hôm sau, hắn ta lập tức đi đến nhờ một hai ở Memphis đứng tên hắn mà trình cái máy của Edison, và được bằng cấp ngay.

Thomas tay thấy thế phải mình cho mình được công hiệu tới bằng ấy vậy lòng tạm, song bị thua lần nữa lần nay vậy, thì cũng có điều bực tức. Cậu thử tìm đo không hỏ cho ai biết ý mình nữa. Rồi cậu lại bắt sức nghĩ ngợi về sự sáng tạo.

Cái ý kiến mới nảy của Thomas Edison mới lại tuần tính và ghé gớm nữa chứ! Cậu định nghĩ cách thông âm-tín bằng giấy thép trên hai cái xe hỏa đang chạy.

Cái vấn đề ấy, giải quyết lần trên mảnh giấy mà chơi thì có lẽ thử thực cho đem ra thí nghiệm thiết thực ra thì khó lắm.

Cậu Thomas Edison không nài lòng, bèn đánh bạo đem thân sự giữ hay cùng ông chánh sở hỏa-xa. Ông chánh lấy cách một thiết tiếp đãi cậu, và nghe lời cậu nói nghĩa cái vấn-đề ấy, rồi cũng cứ lắng lấy làm vui, mà cũng lắng lấy làm ngạc-nhiên, khoan hòa mà bảo cậu rằng: Cái lối lợi ở trong vấn-đề ấy tôi đã hiểu ra rồi, cậu ng I ra được như vậy. Tôi rất lấy làm cảm phục. Song tôi không hiểu mục-đích cậu định tỏ thêm sự với tôi là để làm gì?

Thomas Edison không dự dà, bạo gan nói ngay rằng:

— Thưa ngài, tôi muốn thiên ngài cho tôi mượn hai cái xe liền.

— Hai cái xe liền! Ông chánh nói vậy rồi lại gọ hai tay lên mà rằng: Mượn có thể thôi à!

Cậu Thomas muốn làm cho khỏi nao lòng ông chánh, bèn nói chữa rằng:

Thưa ngài tôi không mượn lâu đâu, và lại không có gì nguy-hiểm cả. Hai cái xe sẽ đứng lại bịp, không đến nỗi đụng nhau, bởi vì có giây thép thông tin trước rồi.

Rồi sau ông chánh chịu cho mượn.

Thomas Edison được phép thí nghiệm ngay ở trên đường xe lửa Memphis. Tính toán ở trong giây tay đã cẩn đáng, song đến lúc cậu lấy máy, thế nào lại chẳng có sai lầm một đôi chút.

Thành ra hai cái xe hỏa đụng nhau!

May sao không thiệt hại gì lắm. Chỉ có cậu Thomas Edison là phải chịu trách-nhiệm mà thôi, cậu phải đuổi ra không được làm việc nữa.

Sau bỏ sang New York. Cậu vào trọ ở một hàng cơm ngoài thường và may sao ở đấy cậu lại gặp được một người bạn thân, cậu bèn hỏ lễ với bạn thân cầu cứu giúp tài bị vỡ sự sáng-tạo sau cũng của cậu.

Người bạn mặt-mà hỏi rằng:

— Thế rồi hai cái xe có gặp nhau thực à?

Thomas lấy làm buồn dầu mà trả lời rằng:

Hai cái đầu xe tiu bị hư hỏng toàng xoàng thôi

— Song cái cách ấy cũng anh thực vẫn-toàn đó...

Thomas nói: khốn nạn thay, cái truyện ấy không những là một mình ở tại Memphis thôi mà thôi, nó vỡ lở ra to lắm. Các báo đều nói nhao lên cả!»

Rồi cậu móc tới lấy ra một tờ báo, cầm bút gạch cái mục nói về truyện mình rồi đưa cho bạn xem.

Bạn nói: « thế này cũng hay thật, thực là đáng khen! » Thomas thì vẫn ủ-dũ buồn dầu, bạn bèn vỗ vai mà rằng: « Anh không hiểu chi cả. Anh đã am-tuộc hết các báo chí hơn là các cơ thể vận-động ở trong người ta rồi đó. Ở nước Mỹ này ai cũng chuộng người tài và có tiếng hơn ở các nước khác. Hai cái xe đụng nhau như vậy có ích cho sự thành-lập của anh, hoa là những điều mà anh đã tìm được ở trong các phê-bình kia. Thôi anh ơi, anh đã có tài như vậy, thì tôi cũng coi như là anh đã được mục-đích rồi đó. Chỉ còn có việc đợi đến ngày vinh-hoa phú-quý nữa mà thôi. Thomas thở dài mà rằng:

Anh có lòng tốt-tế, muốn tìm cách khuyên giải tôi, nhưng cách người ta thường dùng cách kể truyện thiên tiên để cổ trở vậy, song tôi đây thực không sao người được!»

(Còn nữa) Song Nam.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU Báo-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

PHẤM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, rồi lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-HẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quản bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 72, phố hàng Vôi, Nam-định

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

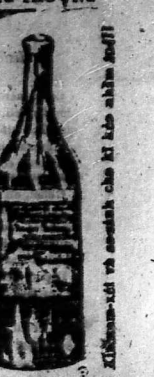
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Bắc-cầu, Yên-viên, Sỏi-xá

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trẻ-con cho trẻ-con và người có trí khôn, thì không ai có thể tin được!

Xin mua lấy về mà thử cho biết mùi!

Chiếu ngày cái được phòng sản MONTÈS qui dùng, ai bệnh nào thuốc thứ nào có điều thông ngay đúng quy rất hay. Đúng nên gia thường, trước lọc phí lợi phí cho qui được phòng chế-tạo để tỏ lòng giá.

Kính thẻ.

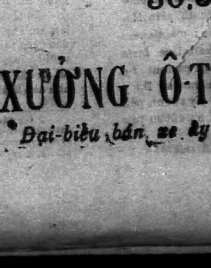
Rượu này đã kể-cứu theo thuốc-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ, 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trẻ-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-thuốc có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ bao nay.



QUÝ KHÁCH NÊN XÉT KỸ?

Thử hỏi một vài người trong 350 *người có xe Ô tô* BERLIET

Tất I ÉT THẢY đều khen ngợi các cái hay của xe hiệu ấy, cùng là những sự lợi của xe ấy tại các xứ này:

Xe 12 mã lực, 4 vít-tết, 5 bánh xe thực tốt

30.500 F

XƯỞNG Ô-TÔ AVIAT

Đại-biểu bán xe ấy (ở góc phố Gambetta)

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONIER

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol và chất: Uroformine

Giá 1$20 một hộp

AGENCE GÉNÉRALE D'AFFAIRES DE L'ANNAM-TONKIN

Direction : 47 Rue Takou, Hanoi

Téléphones N° 389 et 574

Paul MEZE

Ancien Greffier des Tribunaux de l'Indo-chine-Directeur Général

1°. — *Công-ty xẻ gỗ Đông pháp (Société anonyme des scieries mécaniques indochinoise) đương lập.*

2°. — *Công-ty Thực-nghiệp kiêm-lâm Đông-pháp (Société industrielle et forestière de l'Indochine) Công-ty đã lập từ năm 1922, bây giờ gọi thêm 1.000 cổ-phần.*

3°. — *Kể từ 15 Avril 1926 ai cần chỗ làm thì cứ lại phòng giấy mà xin vào sổ, hễ có chỗ sẽ gọi cho làm ngay. Ai có bất cứ công-việc gì kiện-tụng cứ lại phòng giấy mà hỏi.*

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng-trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra. nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt; có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan đánh xe, một nói đến trên kia xin một cái đơn đề chỉ ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc thế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiện bán tại nhà CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

có bằng bảo-chế 1e, nhất hạng tại Hải-dương, Paris, kỹ-nghệ

19, Rue Paul-Bert, Hanoi



Cô Gabrielle Robinne, nhà hát Comédie française có nói : « Xà-bông Cadum đứng đầu đứng đầu rồi cho da mặt mình tôi tươi nhứt là tại xà-bông ấy tốt có đủ vị phải dùng mà thôi. » Phải lắm đứng dùng xà-bông thường, làm trộn diêm mùi nhiều làm cho da hay khô nhám. Xà-bông Cadum rửa thiệt sạch da mạnh giới, khỏi lo có bụi nổi mụt, tươi tốt tự nhiên hoài.

Des payans, l'épaule chargée de paniers de légumes se hâtent vers les marchés Des brouettes où sont liés des porcs noirs crisent. Des jeunes Filles, l'œil rieur, vont d'une marche sautillante, leur corps gracile balancé par les paniers du fléau. Des pousse pousses, garnis de vieilles femmes juchées sur des ballots de tabac ou des bottes d'oignons roulent sans bruit. Les sacs de riz et de sel font un dôme gris aux charrettes qui passent en vacillant.

Tous hommes et femmes vont au travail, à ce travail qu'aiment tant les fils du laborieux Annam. Maintenant plane sur le pays un magique manteau que deux fois par an revêt la campagne : le manteau doré des riz mûrs.

Les riz sont là, jaunes et lourds ; il faut rentrer cet or au grenier.

(Jean Marquet, Du Village à la Cité).

Bài chữ nho dịch ra quốc ngữ

Khất giảm thuế ơn

Phát-an-tinh, Kim-sơn-huyện, Độ phương-xã, lý-trưởng Phạm-văn-Hảo trình vì kết vụng ăn sự, Duyên bẩm niên thứ, bát, cứu đẳng nguyệt, thiết thận thấy học, điền hòa tiêu khô, dân xã thu hoạch thập phần giảm cửu, hiện tình cát cư, đóng vụ điền thuế, tối nan bồ thu, khất khất giảm bản, tỉ dân xã đắc miễn cơ-khổ phiền lao, trấp thử tu đơn phụng khất. Bản huyện đường quan đại nhân các hạ cẩn chiếu, đĩ sự chuyển bẩm, tỉ dân xã đắc mông ân trạch, vạn vọng kim khẩu trình.

Khải định cửu niên thập nguyệt sơ nhật

Lý trưởng Phạm-văn-Hảo ký

Trợ cấp 4 460 $ cho hội Bảo trợ trẻ con Tây lai vô thừa nhận. — Nay lại trích số tiền 4.460 đồng nữa trợ cấp cho hội Bảo trợ trẻ con Tây lai vô thừa nhận, về tam cá nguyệt thứ hai, năm 1926.

Ngạch thừa-phái. — M. Ng-văn-Đan, nguyên sai linh thợ sang Pháp về, quan làng Cổ-đô, phủ Quảng-oai (Sơn tây), nay được bổ thừa phái hạng năm, hàm tùng cửu phẩm văn giai (9-2) và bổ đi tòng sự tại dinh quan quản-đạo Lai-châu.

M. Ng-văn-Riêm, thân-phái hạng tư huyện Hưng-nhân (Thái-bình), nay kiêm việc lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp ở đây, thay M. Vương-cát-Trịnh.

M. Vương-cát-Trạch thân-phái huyện Hưng-nhân nay cũng được bổ Tòn-hưng.

M. Phạm-hữu-Thanh, thừa phái tại dinh quan án Yên-bái, nay đổi vào tòa án đệ nhị cấp tỉnh ấy.

Ngạch khán lộ. — Các khán-hộ tạm thời có tên sau này, đã trúng tuyển kỳ thi ngày 20 février 1926, nay đều được bổ khán hộ lập sự, và bổ vào tòng sự tại nhà thương Bảo-hộ.

MM. Ng-văn-Vân, Bùi-Thanh, Ng thu-Chi, Ng-khắc-Long, Nguyễn-thế-Nguyên.

Đổi tên. — M. Ng-thuy-Bích, trí-phủ Nho-quan nay được phép đổi tên là Ng-thúy-Bích và M. Trần-văn-Thụy nay được phép đổi tên là Trần-ngọc-Liễu.

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Nguyễn-hữu-Lộc, tri huyện hạng nhì, nay được thêm hạn nghỉ dưỡng bệnh 6 tháng nữa.

Hội-đồng vệ-sinh. — Hội-đồng vệ-sinh tỉnh Yên-bái gồm các viên chức sau này :

Quan Công-sứ tỉnh ấy làm chánh hội-đồng;

Viên thầy thuốc thứ nhì tỉnh ấy;

Viên tuần-phủ tỉnh ấy;

M. Hoàng-đình-Ninh, thân-hào, và viên chánh hương-hội xã Lao-hay.

Ngạn ô-tô. — Ngày hôm chủ-nhật vào hồi 2 giờ rưỡi, hai cái ô-tô đụng phải nhau ở cuối phố hàng Đào sang phố hàng Gai. Một cái ô-tô số T. 1260 do M. Jacob Paul cầm máy, ở dưới Haïphong, còn một chiếc số T. 7886 của hãng Boillet do người sếp phơ tên là Hoàng-Khắc cầm máy.

Lại ngày 7 tháng 16 vừa rồi, vào hồi 4 giờ. Cái ô-tô số T. 2792 của M. Tchiou tức Cang-vo làm hạng trưởng ở dưới Haïphong do người sếp phơ tên là Ng-khắc-Pouléo, may người không can chi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc nói chuyện phải hoãn. — Ở số báo trước có đăng tin rằng cuộc nói chuyện về Quan trú ngụ đời xưa và quan trường đời nay ở tại hội Trí-tri. Nhưng mới đến chiều tự hồ y mới lại nay rằng cuộc nói chuyện đó phải tạm hoãn đến ngày khác vì có nhiều cớ rằng, mà cớ thứ nhất là ông hội-trưởng hội Trí-tri Ng-hữu-Tri tức Sen không ưng cho M Cao-Văn nói động đến quan trường.

Nạn ô-tô. — Chiều hôm chủ nhật ở phố Đương cát người có xảy ra một cái nạn ô tô ghê-gớm, một người tử-xe bị trọng thương gần đưa vào nhà thương chưa tỏ sống chết thế nào. Chiếc ô-tô ấy do người Tây cầm lái.

Có ô-tô hiệu Penhard 15 mã-lực, 6 chỗ ngồi, giá rất hạ, hỏi tại nhà giấy P. Briffaud ở Sáu-kho Hải-phòng. 5612

BẮC-NINH

Quân cướp táo gan thật. — Vừa đêm cướp ở làng Cổ-bần mà trong số bọn thứ bảy tuần đã nói, nay xét ra đến đuổi như sau này :

Nguyễn đêm mồng một tháng ba ta vừa rồi, vào hồi quá nửa đêm, một bọn chừng 15 đứa, mặt bôi vỏ và nhọ nồi, có mang đủ gậy gộc khí-giới, vào cướp nhà Mme Vue trưởng Cửu làng Cổ-bần (Thanh-oai). Thoạt kỳ thấy bọn đứa lội xuống đia bờ ao vào mở cổng cho bọn đồng đảng vào; tới sân, chúng đánh riềm đốt bông, người đàn bà gia chủ nhà ấy thấy động chạy ra hè thì bị chúng tóm ngay được, nhét dẻ vào mồm, rồi thắt lưng trói chặt và đánh đập đủ mặt để nói cho, khi vào trong nhà, thì bà cụ mẹ chồng 1 bị ấy, năm nay đã ngoài 80, tai nghe ăn ngẫu, cũng bị chúng tát mấy cái đau hoa mắt; còn thằng bé con gia Tuị, là tên Chuông, năm nay chừng mười mười hai tuổi, bảng hoàng thức dậy, thấy sự lạ làng như thế, thì cứ lơ ngơ đứng chơi theo xem chúng khuân của cải nhà mình, sau chúng thấy nó cứ theo làm quấy chán quá, thì đọa trói đánh 1 hồi lẻ bẩy giờ thằng bé mới à lên chạy sang bên kẻ vườn trốn mệnh và chỉ những quân lấy của nhà nó, vì nó biết mặt biết tên cả, nên nó tưởng rằng chúng bắt nọ mà lấy của nhà nó, chứ không phải là ăn cướp!

Quân cướp khuân nhặt kỉ càng rồi kéo ra. Có cần dinh tai, sự chủ bỏ hoàn lại ý lăng xóm đồ lại cứu, thì các ngả đường chúng đều đã rào ga trước cả, duy có ngả về công gạch làng ấy là không — ý chừng chúng định kéo ra ngả ấy — thì người xóm ấy là Dinh và Vi, biết thếp, khuân ngay đồ-g ra ra 3 giờ sáng chưng, để cản đường cho chúng không ra ngả ấy được; chúng tưởng thế, phải kéo ra ngả Đình bắn là ngả chúng đã rắc ga rồi mà ra vậy Đuổi trong đi trước, chúng vừa đi vừa thết đánh vang lên, rồi ra ngả Cầu-lươn kéo xuống ngả Đồng sâu mất, chứ cũng với nhau ở đâu Cầu-nây-đề, vì nghe nói có người thấy chúng còn bỏ sót cái áo the ở đấy. Khi ra tới Cầu-lươn, được vắn trong sáng chưng, những người bán hàng cơm ở xứ Bến-lỵ đều làng đó đều trông thấy rõ ràng cả. Nặt vì chúng có khí giới và các ngả đường đều rắc gai cả-sát, mà người nào cũng có quân dữ gớm-ghiếc, nên mới người đến cứu không sao địch nổi được.

Nhà bị cướp này, ngoại mười năm về trước đã bị cướp một phen to lắm. Khi ấy còn những Thị, Cao đăng theo đuổi mãi sẻ g tăng, nhưng cũng đăng thẳng ra tăng ra sao. Nay còn mấy mụ mẹ góa có 3 cái như thế, thì quân cướp tuật mùa tay chân! Nếu đám cướp này cũng lại sử ám như ra, thì còn bọng làm sao mà trả được cái nạn cướp cho dân chúng?

HƯNG-YÊN

Cướp. — Đêm 15 rạng 16 mars một bọn cần-đảo vào nhà Đỗ như-Hèo làng Yên-phú (huyện Yên mỹ) đánh chủ nhà bị thương, lấy một cân trầu tiền nong và đồ vật, tổng cộng thiệt hại vào khoảng 5 chục bạc.

PHÚ-THỌ

Hùng-vương kỷ niệm. — Từ khi hội Hùng lập ra tới hội-đồng, thì mỗi năm gần ngày hội, hội-đồng chúng tôi cũng cho đặt lên các báo để quốc-dân nhớ ngày giỗ tổ đến 15 hát ả-đào đó.

Ngày 11 tháng ba ta, chính là hôm thứ bảy Tổ-vương, ngày mồng 8 ta quan tỉnh Phú-thọ và các quan phủ huyện đều đến dâng hương, đúng 10 giờ sáng mười làm lễ quốc-tế, ngày mười một thì các dân sở tại lễ làm lễ sáng đó.

Chương-trình thì làm các trò vui bên ngoài, như là ruồn cầu, đu tiên, đánh cờ, đánh vật, đốt cây bông, hát chèo, leo dây vân vân, năm nào cũng vậy. Duy năm nay hội đồng mới làm thêm được nhà khách-sạn có đủ cơm tây cơm ta, lại xuất tiền cho dân lập ấp đó làm thêm được mười bu cái nhà lá nữa, để khách tiện có sở nghỉ ngơi.

Hội-đồng lại có lời tán thiện năm tín nữ rằng, ngày đó đi đến yết đền mẫu tổ, thăm lăng mộ tổ thì mỗi thành mỗi quí thường có người trình sự đông người, cứ đi lễ vào trước ngày đó hoặc sau ngày đó năm ba hôm, những ngày lễ hội đều vắng đó, thì đỡ lễ chỉ người làng đó họ thu nhận tự tiện với nhau mà thôi.

Đến như vàng hạc giấy thì mỗi năm đốt đi kể hàng ngoại trăm bạc, phí quá, thì từ nay ta nên bỏ tiền vào công quỹ trước trang-sức ít nhiều tây sơn, để thêm tiền sửa sang vào lăng mẫu cho trang-hệ thêm lên thì hơn.

Nay kính-đạt

Hội đồng Hùng vương kỷ-niệm.

QUẢNG-YÊN

Cái nạn cần con nhà lao động. — Ngày 10 avril vừa rồi, một người tên là Tỵ và phòng điện ở nhà Đèn, chẳng may đụng phải cái giây điện, điện bắt phải, chết ngay lập tức.

Sở sen đầm đã lại khêm làm biên bản.

VIỆC KINH-ĐÔ

Những nơi cổ tích. — Ngân-sách Nam-triều trong năm 1926 này đã ấn định trích ra một số bạc — là vạn bang-tiền năm trăm đồng (23 600 p.) để tu-bổ các nơi cổ tích ở chốn thần-kinh như sau này :

1°	Điện-Ngưng hy . .	1.000 đồng
2°	Lăng Đức Gia-long.	2 000 »
3	Lăng Đức Tự-đức .	4.000 »
4°	Các Tôn-lăng khác .	2.000 »
5°	Văn-miếu	3.000 »
6°	Thái-học-đường. .	1.500 »
7	Khải-định-tăng-cổ viện.	3.000 »
8	Của Thanh-duyên ở Tây-vực	1 000 »
9	Võ miếu.	1 000 »
10°	Chùa Diệu-đế . .	1.000 »
11°	Điện Huệ-nam. .	1 000 »
12	Vườn Tinh-tâm. .	2 500 »

Giờ làm việc về mùa hè. — Kể từ ngày 12 avril trở đi, thời giờ làm việc ở các công sở định lại như sau này :

Buổi mai từ 7 giờ rưỡi đến 10 giờ rưỡi.

Buổi chiều từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Quan lại thuyên chuyển. — M. Nguyễn-thúc Duệ, Tham-tri lĩnh Lại-bộ Thị-lang nay đổi đi Tuần-phủ tỉnh Phú yên.

M. Lê-Hoàn, Tuần phủ tỉnh Phú-yên, nay đổi về Tham-tri bộ Lại.

M. Phan-Quang, Thị lang bộ Hình, nay đổi Tham-tri bộ Hộ.

M. Ưng-Bàng, Tham-tri kiêm nhiệm Tả tô-khanh phủ Tôn-nhơn, nay đổi Tham-tri bộ Công.

M. Ng-duy-Phiên, Quang-lộc tự khanh, Tả-tỷ bộ-Lễ, nay đổi Thị-lang bộ Lại.

M. Phạm bá-Phổ, án-sát tỉnh Hà-tĩnh, nay đổi Thị-lang bộ Hình.

M. Nguyễn-Cẩn Hồng lô tự khanh, Trị phủ Quảng-ốc, nay đổi Án sát tỉnh Hà-tĩnh.

Lễ cấn hỏi cho M. Dalgre Hội-lý bộ Hộ. — Hồi 8 giờ ngày 12 avril, tại nhà thờ chung ở Huế đã làm lễ cấn hỏi cho M. Dalgre là Hội-lý bộ Hộ bản chánh phủ Nam-triều và chánh văn-phòng (2e bureau) phủ Khâm-sứ Huế. Các quan Tây Nam và các hàng quan-lại thuộc-viên cả hai chánh-phủ đến dự lễ rất đông đủ.

Cái nạn ô-tô. — Ngày 13 avril vừa rồi tại đường Huế đi Cẩm-thuận vào khoảng 8 giờ tối, có một cái xe ô-tô của một vị Nam-quan nào đó, đi vào khoảng km 5, trời tối mà không thắp đèn, nên đã phải đâm xuống ruộng, xe nhào lăn ra, người chauffeur bị thương nặng, còn ông chủ xe thì bị thương xoàng thôi, liền phải chở lên nhà thương điều trị.

Xe ô-tô không thắp đèn ở xứ này nhiều lắm, sự ấy cũng lạ thay!

Tin Nam-kỳ

SAIGON

Bác sĩ Jouny phải trục xuất cảnh ngoại. — Nhà bác sĩ Phông-Nương (professeur Jouny) người Trungkhoa tháng trước có đến du lịch Saigon, định mở một cuộc diễn thuyết. Nương mới rồi có lệnh trục xuất cảnh ngoại, vì ngờ có ý tuyên truyền chủ nghĩa Ia nộng sản.

Tin sau cùng.

Việc nước Pháp

Ngày 18 avril nguyên-lão nghị-viện đã ưng-chuẩn số chi-tiêu.

Việc ở Maroc

Đại-tướng Maugin đã bắt đầu điều-đình cuộc hòa. Đại tướng đã hội nghị với tướng Azoban, ở Madrid.

Việc Trung hoa

Tào-Côn được quốc-dân-quân tha, mới đây trốn ở nhà thương Pháp tại ngoại-giao hạng.

Ở Bắc kinh rối-loạn một cách rất là ghê-gớm. Quân lính bắn đông ở của Bắc-kinh.

Việc Nam kỳ

Quan Thống-đốc Cognacq đáp tàu *Paul Lecat* về Pháp ngày chủ-nhật. MM. de la Pommeraye, le Gallen, và Fontaine cũng đi chuyến tàu ấy.

Quan quyền Thống-đốc Le Fol đã tới Saigon sáng ngày 18 avril.

BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng năm tây 1925 mà không chuộc hay là không đổi vé thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 4 năm tây 1926 (*23 tháng ba ta*) 8 giờ sáng.

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phân (4 %).

Sổ kê những đồ cầm đem bán sẽ để cho những người mua và những người có đồ cầm xem.

Quan Chủ Vạn-bảo.

7945 MÉTAILLER

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Kính trình các quý khách biết rằng : tối thứ ba 20 avril 1926 bản-hội sẽ diễn thêm tuồng hồn-bệnh » (Hồi thứ 1) là vở chèo cải lương mới soạn xong. Tối thứ năm 22 avril 1926 sẽ diễn lại tích « Quí chơi như phải ??? » là vở hài soạn theo lối cải-lương mới như cơm ngày lý. Vậy xin các quý-khách giữ chỗ trước.

Tối thứ tư 21 Avril 1926

HIỆP-SỸ NGỘ TAM KIỀU

Tối thứ ba 20 Avril 1926

LY HÔN BỆNH

Vở chèo cải-lương soạn thành nhiều điệu hát mới, rất vui trò và thảm thương. Mới soạn xong hồi thứ 1, còn hồi sau sẽ soạn xong sẽ diễn nốt. Xin các ngài giữ chỗ ngồi trước.

Tối thứ tư 21 Avril 1926

TẬP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất

LƯU BÌNH DƯƠNG-LỄ

Đoạn thứ hai

THẢO-MAI XUẤT GIÁ

Đoạn thứ ba:

TRƯƠNG-SINH

Đoạn thứ tư

TRẠNG-QUỲNH BÁY TRÒ LỚM

(Hài kịch rất buồn cười)

3009

Những nhà có ăn ở các nhà nên biết thứ thuốc Ko'a Tê-Ngọc-Liên tiêu cái chỉ khỏi được thứ 1 là một thứ thuốc ho trẻ con rất mau nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc suyễn, hoặc khó thở, nếu làm ho dầu ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc ấy cũng có thể khỏi được, những người đừng sợ đã chịu thứ thuốc ho này là một phương thần dược. Giá mỗi lọ là 0$50, ở các tỉnh xa nếu gửi nhiều thuốc hơn, nói muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh nhanh Điều nào bán ở đâu thì viết thư hỏi Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số 4, rue Principale à Sup-cho. 3023

MAO-SENG 盛

Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mang đồng khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẠO-THỊNH Minh bản.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnet, Haiphong bán giúp.* 3043

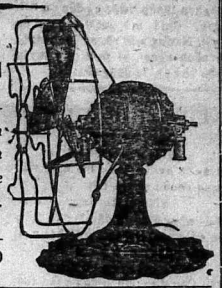


Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURG, SARRADOMME & Cie

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

GIAN BÁN CÁC ĐỒ LÀM ĐIỆN



QUẠT MÁY ĐỂ BÀN hiệu MARELLI. Carter bằng gang sơn bóng, 3 vít tết, luồng điện 220/240, sẵn sàng cả prise de courant, cánh quạt bằng đồng.

30 c/m	40 c/m
Giá : 250 fr. 00	335 fr. 00

QUẠT TREO TRẦN, hiệu MARELLI, có rhéostat carter bằng gang tráng men đen, luồng điện 220/240 volts; 135 watts, cánh rộng 1 mètre, 3 vít-tết. . . . . 900 fr. 00

Cùng hạng ấy, cánh rộng 1 m 35, 6 vít-tết. . . . 1.100 fr. 00

LỜI DẶN. — Gian bán đồ điện nhận việc đặt các thứ đồ điện, quạt, dèn, giây nói, chữa các thứ.

3005

RƯỢU BẠT-HẢ GET PIPPERMINT GET rượu này uống đã mắt mũi và mắt khan tiếng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là: Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3002

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

BỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3003

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES du RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bịnh : Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rất cử. Nhứt đầu, nhứt ốc, nhứt răng đau mình, đau mẩy, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cổ có bán cùng trong các nhà bán thuốc phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

3004

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay kiêng chữa?

Bệnh khí-hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết : sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyết, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phóc-bộ cũng bệnh tuyệt sâu. Nhưng người ta sở dĩ kiêng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thứ nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dâng vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn oẹ, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc qui-hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn cũng có bán cả.

3045

SỮA BÒ HIỆU BERNA



là thứ đồ ăn nhứt bổ cho người lớn và trẻ-con.

Sữa nguyên-chất làm tại xứ Thụy-sĩ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đong-hới, Thu xá, Saïgon, Pnom Penh.

3007

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, uống ốc, rồi chỉ khôn, không ngủ được, trong mình bứt rứt khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu. thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rác phổi làm cho hay ho vật uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ! Bài thuốc này có hội-đồng của quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

1001 **MÁU BỔ 1$40**

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng Ở các nhà-thương Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint Andre

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiện lần a. các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint Andre

lại chữa các bệnh như là : **Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua vân vân...**

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002



Nếu ai hay

CẢM và HO

Nếu ai sợ HƯ PHỔI

thì phải LO MÀ ĐỪ MÌNH

thì phải uống

La **SOLUTION PAUTAUBERGE**

là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU

Đứng để chờ tới đau nhiều mới chữa

NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

---

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, và thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày ô hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bán-chế và Bắc-kỳ đều có bán.

3052

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ giùi khỏi hư-hỏng và mất.

3050

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30

Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THANH

61 — 63, Rue du Colon — Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

3001



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHU VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn ẻo, thuốc đ- lấy làm hay cả thế gian ai không đều quốc dụng.

Ai ai dùng no công-dụng, nhưng là người bịnh nan công dùng bổ hay là cần-thiết. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, thuốc này, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bi trái hơn, bổ cảm mạo tức ngực, rét hơn cua lượt trống, trắc trở trong tỉ vị các bịnh đa đều dùng thuốc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Còn mấy huyết suy và con gái tóc dụng lớn ông đều bổ kể chi lúc sanh sản, có ông như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhưng người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ bịnh mà thôi còn lại nghỉ sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chẳng bị giam hãm thuốc bổ rằng: Nước nghệ thuốc của thiên thần chế ra (Liqueide de Dieu) tôi xin ngỏ cùng người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ thi chúng ta bao thuốc QUINA LAROCHE thì chẳng ta có đủng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan tướng y khác nơi đồng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc tâm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE chai uống từ một tới ba ly đàn-bà thọ chai uống trọn một ngày uống hai lần ăn. Con nước trẻ lớn tới mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước có trị 3 giờ ruột, thì ly ly chai uống trước có nên gia.

Trước QUINA LAROCHE thuốc ngon thường pha nước mà khi trời uống lực thì pha nước cả mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông chủ bán thuốc lớng nhứt tại Paris

3045 b

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO-KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ . . . . . Một litre : 2$40*

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1 , 25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1 , 25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn tre con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1 , 25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0 , 80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3002

Imprimerie du Trung-bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN